

Còn ̣ ch s ̣ nh ̣ ng ng ̣ ̣ i có công đ ̣ u trong kháng chi ̣ n ch ̣ ng Pháp, nh ̣ ng sau này tr ̣ thành nh ̣ ng thành viên NVGP, đã b ̣ xoá, t ̣ y, bôi nh ̣ , tác ph ̣ m b ̣ lo ̣ i tr ̣ . Hoàng C ̣m là m ̣ t khuôn m ̣ t đ ̣ n hình.



V ̣ Kinh B ̣c là b ̣ n hùng ca bi tráng, vào đêm. Đêm c ̣ a ng ̣ ̣ i th ̣ t tr ̣ n, nh ̣ ng không thoái gót. V ̣ Kinh B ̣c là v ̣ đ ̣ t m ̣ Luy Lâu (Kinh B ̣c), kinh đô văn hoá đ ̣ u tiên c ̣ a n ̣ c Vi ̣ t, đ ̣ dâng s ̣ k ̣ t ̣ i "tri ̣ u đình" đàn áp t ̣ t ̣ ng, càn quét nhân tài. N ̣ i dung ̣ y đ ̣ c gi ̣ u trong nh ̣ ng câu thơ kín đáo, r ̣ i ̣ i đ ̣ o ̣ n th ̣ t nh ̣ s ̣ m Tr ̣ ng Trình. Đ ̣ c qua không th ̣ hi ̣ u. Hoàng C ̣m tr ̣ i m ̣ i thanh tr ̣ ng b ̣c bách. Nh ̣ ng k ̣ ra ̣ nh b ̣ t Hoàng C ̣m đã hi ̣ u.

Mu ̣ n tìm hi ̣ u m ̣ t giai đ ̣ n nào c ̣ a L ̣ ch S ̣ ̣ n, không th ̣ không tìm hi ̣ u ̣ ch s ̣ nh ̣ c ̣ a nh ̣ ng ng ̣ ̣ i đã đóng góp tích c ̣ c vào s ̣ ti ̣ n hoá hay thoái hoá c ̣ a giai đ ̣ n này. Trong th ̣ i k ̣ Nhân Văn Giai Phẩm, ti ̣ u s ̣ nh ̣ ng ng ̣ ̣ i có công tiêu di ̣ t phong trào NVGP đ ̣ c phóng đ ̣ i tô màu, vinh thăng ca ng ̣ i. Còn ̣ ch s ̣ nh ̣ ng ng ̣ ̣ i có công đ ̣ u trong kháng chi ̣ n ch ̣ ng Pháp, nh ̣ ng sau này tr ̣ thành nh ̣ ng thành viên NVGP, đã b ̣ xoá, t ̣ y, bôi nh ̣ , tác ph ̣ m b ̣ lo ̣ i tr ̣ . Hoàng C ̣m là m ̣ t khuôn m ̣ t đ ̣ n hình.

## Ti ̣ u s ̣



*Nhà th ̣ Hoàng C ̣m th ̣ i còn đi Kháng*

*chi ̣ n ( ̣ nh : DR)*

## Nhân Văn Giai Phẩm phần XII : Hoàng Cầm

T&#225;c Gi&#7843;: Thơ y Khuê

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 21 Th&#225;ng 3 N&#259;m 2010 09:19

---

Cầm sinh ngày 22/2/1922, tại làng Phúc Thọ, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; nguyên quán làng Lạc Thổ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Tên thật là Bùi Thọ Việt (chữ ghép của Phúc Thọ và Việt Yên). Bút danh khác: Lê Thái, Lê Khả Anh, Bình Phi... Tiểu học ở Bắc Giang, 1937 đỗ cao đẳng tiểu học ở Bắc Ninh. Trung học ở trường Thăng Long Hà Nội, đỗ tú tài năm 1940. Làm thơ từ 8 tuổi. Tác phẩm thành danh của Hoàng Cầm là kịch thơ *Hồn Nam Quan* viết năm 1937, 15 tuổi, khi còn học ở tỉnh Bắc Ninh (in năm 1942). *Hồn Nam Quan* được đưa vào chương trình giáo dục (vùng quê gia) từ năm 1954.

1938, 16 tuổi, còn đi học Hoàng Cầm đã bước vào nghề văn, công tác với nhà xuất bản Tân Dân của Vũ Đình Long, nơi tiếp xúc với thi sĩ này, với những tác phẩm *Hồn ngày xanh*, phóng tác Graziella của Lamartine và những truyện rút trong *Ngàn lớp mặt đêm*. 1942, 20 tuổi, viết kịch thơ *Kiêu* Loan.  
Từ 1940-1945, Hoàng Cầm sống ở Thuận Thành và Hà Nội, ông lấy nghề in và đứng đầu tiên trong thời gian này.

Tháng 9/1945, Hoàng Cầm cùng Hoàng Tích Chù lập ban kịch Đông Phương, trình diễn ở các vùng Hà Nội, Hải Phòng, Bắc Ninh... Ngày 26/11/46, Kiều Loan được trình diễn ở nhà của nhà hát Lành Hà Nội.

Tháng 12/46, chiến tranh bùng nổ, ban kịch Đông Phương rời Hà Nội, đi lưu diễn ở những vùng phía bắc. Hoàng Cầm và Tuyết Khanh (diễn viên chính đóng vai Kiều Loan) sống chung, giữa năm 1947, hai người cùng gia nhập Vệ Quốc Đoàn. Hoàng Cầm thành lập Đội văn nghệ tuyên truyền đứng đầu tiên trong quân đội, đứng đầu khi đi và phát triển đoàn Văn Nghệ Liên Khu Việt Bắc từ 1948 đến 1952.

Tháng 8/1950, Hội nghệ văn nghệ họp tại Việt Bắc, đồng ý sách lược của Tố Hữu, quyết định vinh thăng kịch, loại trừ: tuồng, chèo, vãn cổ, và kịch thơ... ra khỏi nền văn nghệ cách mạng. Hoàng Cầm phản tuyên bố "treo cổ" kịch thơ của mình.

Tháng 7/1952, đội trưởng Nguyễn Chí Thanh đứng đầu Hoàng Cầm và làm đoàn trưởng đoàn Văn Công Tổng Cục Chính Trị. Ông giữ chức này đến đầu năm 1955.

1954, Hoàng Cầm được cử làm chủ tịch Ủy ban Liên hoan mừng chiến thắng Điện Biên Phủ. Trong những thời gian này, ông đưa vào màn quan họ Bắc Ninh "*Yêu nhau cứ í áo cho nhau*", và bài "đồng đội" là "đội trưởng!". Trưởng Nguyễn Chí Thanh lên diễn đàn bênh vực Hoàng Cầm, họ lập nhím bắt tiếp ông đưa đưa, đưa đoàn văn công tiếp tục trình diễn hát màn quan họ.

## Nhân Văn Giai Phẩm phần XII : Hoàng Cầm

T&#225;c Gi&#7843;: Thuy Khuê

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 21 Th&#225;ng 3 N&#259;m 2010 09:19

---

Tháng 10/54 Hoàng Cầm và đoàn văn công về tiếp quản Hà Nội.

1/1/1955, Văn công quân đội chia làm ba đoàn, Hoàng Cầm đi đầu tiên đoàn I, chuyên về kịch nói. Cùng thời gian này, Hoàng Cầm tham gia viết đề cương chính sách văn nghệ quân đội cùng với Trần Đăng, Tô Phác, Lê Đột...

Tháng 12/1955, vì bất hòa với Cục phó Cục tác kịch (cũng nằm trong Tổng Cục chính trị), Hoàng Cầm xin chuyển sang Hội Văn Nghệ, làm việc ở nhà xuất bản Văn Nghệ.

Tháng 2/1956 Hoàng Cầm cùng Lê Đột chủ trì Tổng Giám đốc *Giai phẩm mùa xuân*. Tháng 9/1956 Hoàng Cầm cùng Nguyễn Hữu Đang chủ trì Tổng Giám đốc Nhân văn.

Chịu khổ luot cùng với Trần Đăng, Lê Đột, Tô Phác, Đặng Đình Hùng... tuy nhiên, chịu blem năm khai trường khi Hội Nhà Văn, nhà Phùng Quán. 1982, Hoàng Cầm bắt blem, bắt giam 18 tháng vì tác phẩm *Vĩ Kinh Bắc*. 1988, ông được "phục hồi".

Trong các bài đánh Hoàng Cầm, người ta luôn luôn dùng hai chữ "đội ngũ", nhem vào đội ngũ của Hoàng Cầm: Ông nghiệp thuoc phiến (nhà Đình Hùng, Vũ Hoàng Chương, Tô Phác) và có nghiệp vụ. Bà vợ đầu tên là Hoàng Thị Hoàn, cưới khi khoảng 1940-1945, có ba con, chết cùng với con gái năm 1949. Bà Tuyet Khanh sống chung từ đầu năm 1947, tháng 1/48, sinh Kiên Loan, nghiệp hai người phân xa nhau. Sau đó ông sống với bà Xuyen, cô hàng xóm nhà. Từ tháng 5/1955 Hoàng Cầm sống với bà Lê Hoàng Yến, cưới hoa khôi Hà thành, đã có 6 con riêng, ông ly dị bà Xuyen khoảng 1956.

Xin nhắc lại: Nghiệp thành viên NVGP phần lớn là nghiệp nghiệp đã giữ trách nhiệm văn nghệ kháng chiến:

Lê Đột làm phó tá cho Tô Hữu (1949). Tô Phác, Trưởng phòng Văn Nghệ Tuyên huấn Trung ương (1951). Đặng Đình Hùng, đoàn trưởng kiêm chính trị viên đoàn Văn Công Nhân Dân Trung ương (1952). Hoàng Cầm, đoàn trưởng Văn Công Tổng Cục Chính Trị (1952). Trong bài *Múa sập thêu lòng Tô Phác* (Hoàng Cầm văn xuôi, nxb Văn học 1999, trang 129) Hoàng Cầm cho biết, thời 51- 52, Tô Phác

## Nhân Văn Giai Phẩm phần XII : Hoàng Cầm

T&#225;c Gi&#7843;: Th&y Khuê

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 21 Th&#225;ng 3 N&#259;m 2010 09:19

---

là "c&p trên" của ông, chính Tô Phác đã "ch& th&" cho Hoàng C&m (tr&ng đoàn văn công) và Mai Sao, nghiên cứu và th&c hi&n đi&u múa s&p.

Nh&ng chi ti&t trên đây gi&i thích t&i sao NVGP có th& thành t&u đ&c, b&i nh&ng ng&i ch& tr&ng phong trào n&m gi& các c& s& chính của n&n văn ngh& kháng chi&n lúc b&y gi&: Tô Phác trách nhi&m t& Sinh Ho&t Văn Ngh& (ti&n thân của t& Văn Ngh& Quân Đ&i). Lê Đ&t và Nguy&n H&u Đang & trong báo Văn Ngh&. Hoàng C&m và Đ&ng Đình H&ng tr&c đi&u khi&n toàn b& Văn công quân đ&i và dân s&, t& 1955, Hoàng C&m v& nhà xu&t b&n Văn Ngh& (đ&c và duy&t), nh& ông mà m&t s& tác ph&m không chính th&ng đã in đ&c trong năm 1955-56.

### Tác ph&m:

K&ch th&:

*H&n Nam Quan* nxb Ng&i B&n Ph&ng, (vi&t 1937, in 1942)

*K&u Loan* nxb Văn h&c (vi&t 1942, di&n 1946, in 1992)

*V&n Khách* (vi&t 1942, di&n 1949, in 1952) của Hoa Thu, tuy Hoàng C&m không xác nh&n, nh&ng c&n nghiên cứu l&i, n&u đúng, nên xác đ&nh đây là tác ph&m của Hoàng C&m.

*Lên đ&ng Tân Dân* (1952)

*Cô gái n&c T&n, Tân Dân* (1952)

*Tr&ng Chi*, (ch&a xu&t b&n), đánh đ&u s& tr& l&i của Hoàng C&m v&i k&ch th&, sau 1954. Có trích trên báo Văn s& 24 (18/10/57), in l&i trên *Trăm hoa đua n& trên đ&t B&c* của Hoàng Văn Chí. Không bi&t hi&n nay

*Tr ng Chi*

trong tình tr ng nh th nào?

Truy n:

*Thoi m ng* (truy n v a) nxb Tân Dân (vi t 1940)

*Hai n ch t* (truy n ng n) Tân Dân, 1941.

K ch:

*Ông c Liêu* (vi t 1950, in 1951)

*Đêm Lào Cai* (in 1957)

Th :

*M t thiên thu* (m t b n th o, 1941)

*Bên kia sông Đu ng* (vi t 1948, Văn hoá, 1993)

*Ti ng hát quan h* (in chung trong t p C a bi n, 1956)

*V Kinh B c* (vi t 1959, Văn h c, 1994)

*Mã a Thuần Thành* (Văn Hoá, 1987)

*Lá diêu bông* (viết 1970, Hội Nhà Văn, 1993)

*Men đá vàng* (truyện thơ, viết 1973, nxb Trẻ, 1989)

*Vũ cỡi em*, 1992, chưa in.

Dịch, phóng tác:

*Hồn ngày xanh* (phóng tác Graziella của Lamartine, Tân Dân 1940).

*Bông sen trắng* (truyện thơ thi của Anderson, Tân Dân, 1941).

Những truyện thơ thi rút từ Nghìn lẻ một đêm: *Mang xuồng tuyền đài* (Tân Dân, 1942). *Cây đèn thần* (Tân Dân, 1942), *Tên hoàng đế mới vua* (Tân Dân, 1942).

*Những niềm tin* (Dịch thơ Boualem Khanfa, Algérie, 1965)

*Một tình huống cùng* (Dịch Dostoievski, Phần, 1988).

**Vũ trí Hoàng Cầm trong văn học**

Trong ba nhà thơ tác nhân chính của phong trào NVGP, Trần Dần và Lê Đạt thuộc thế hệ đàn em, chúng ta có sự nghiệp thơ trỗi c kháng chiến. Hoàng Cầm thuộc thế hệ đàn anh.

Vũ Hoàng Chương có nh c đ n D Đ ài: "*Hùng đ ng làm c v n cho m t nhóm thi h u tr tu i h n trong đó có Vũ Hoàng Đ ch, Tr n Dz n, Tr n Mai Châu đ xu t b n m t giai ph m l y tên D đ ài. Qu là cái tên "t n đ nh".*" (Nh Đnh Hùng, Lo n trung bút, Khai Trí 1970, trang 182). Khi Đnh Hùng m t (24/8/67), Vũ Hoàng Chương làm câu đ i đ t tr c áo quan:

*H n sáu đ ng mê tìm Ph t đ*

*Tình muôn trang s m c Tr i ngâm*

*Và trong bài ai đ u tr c m , có câu:*

*Mênh mang m t t ng c i dài*

*H n lay b n vách d đ ài cho tan!*

Vũ Hoàng Chương bao quát đ i Đnh Hùng, t D đ ài đ n *Mê h n ca*, Đ ng vào tình s ... trong b n câu thơ rung đ ng tr i, đ t, ph t đ ài.

Hoàng Cầm (sinh 1922) cùng thế hệ với Vũ Hoàng Chương (1916) và Đnh Hùng (1920), là nh ng nhà thơ n i t ng tr c kháng chiến. Vũ Hoàng Chương l n tu i h n c , nh ng xong tú tài, ông còn h c lu t, r i b lu t đ i làm, sau l i h c khoa h c, cho nên ông vào ngh văn cùng thế hệ với Hoàng Cầm, Đnh Hùng. T H u (1920) cũng làm thơ t năm 1937, nh ng thơ p niên 40, chúng ta n i t ng. 1946 m i có tác ph m đ u tay: t p *Th* (1958 in l i đ i thành *T y*). Tác ph m *V t B c*

(1954) xác đ nh ông là nhà thơ hàng đ u của Đ ng. Sau khi "d p xong" Nhân Văn Giai Phẩm, uy thơ T H u đã "l y l ng", trong s nh ng bài viết về T H u, Đ ng Thai Mai có nh n đ nh

xác đáng h&n c&:

- "T& H& u là nhà th& ch& vĩ t đ& ph& c vĩ cách m& ng t& tr&& c đ& n sau".

- "Tình c& m trong th& T& H& u là tình c& m c& a m& t ch& n sĩ c& ng s& n, luôn luôn đ& ng trên l& p tr&& ng c& a Đ& ng mà tranh đ& u, suy nghĩ, c& m xúc".

Và Đ& ng Thai Mai nh&n m& nh:

- "T&& ng không c& n nh& c l& i m& t l& n n& a r& ng, trong các y& u t& đã xây đ& ng nên cái đ& c s& c c& a thi sĩ, nh& trên kia đã nói, thì chính là ho& t đ& ng cách m& ng theo đ&& ng l& i c& a Đ& ng. Không có cái n& i dung cách m& ng đó, không có l& p tr&& ng t& t&& ng đó, thì cũng không có th& T& H& u" (Đ& ng Thai Mai, M&y ý nghĩ, vĩ t ngày 10/4/1959, in trong t& p T& &y, th& T& H& u, Văn H& c, 1959). Đó là vĩ trí c& a T& H& u trong văn h& c.

\*

Tr& l& i vĩ trí c& a Hoàng C& m: Tr&& c kháng chi& n, Hoàng C& m cùng Đinh Hùng, Vũ Hoàng Ch&& ng, là nh& ng nhà th& thu& c th& h& b& c c& u gi& a th& m& i và th& hi& n đ& i.

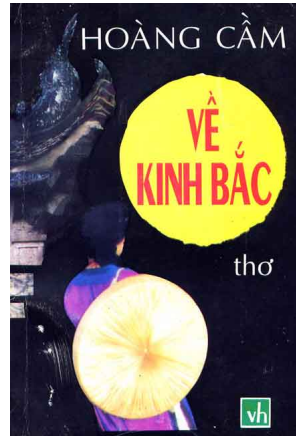
Trong kháng chi& n, Hoàng C& m (1922) cùng Văn Cao (1923), Ph& m Duy (1921), ba tên tu& i đã có nh& ng đóng góp l& n lao cho kháng chi& n. Riêng Hoàng C& m-Ph& m Duy, ngoài sáng tác, còn trình di& n trên kh& p chi& n tr&& ng Vi& t B& c (1947-1948), xây đ& ng tinh th& n kháng chi& n quân. Gi& ng ngâm "oanh vàng đ& t B& c" c& a Hoàng C& m, xung đ& ng tinh th& n t& hào V& qu& c: *R& ng ta là V& Qu& c Đoàn*

" Ti& ng hát Ph& m Duy gi& c gi& thanh niên "  
*cùng nhau xông pha lên đ&& ng*  
" b& o vĩ t& qu& c.

Hoàng C& m ghi: "T& sau cách m& ng tháng Tám, Văn Cao vĩ i tôi và Ph& m Duy đã tr& thành b& n



thân, lúc nào, ngày nào cũng có nhau, b i u đ i n, sáng tác đ u có nhau, th m chí đi nghe hát ca trù (đào) ho c đi u ng r u, đi cà phê s m i đ u có nhau, khi n r t nh u vẫn nghĩ sĩ lúc b y gi đã g i ba đ a chúng tôi là: "B ba b t kh li (Les trois inséparables). V y thì Văn Cao ph i có m t trong t p Giai ph m [mùa xuân] này ch ?" (Cái gì thúc đ y th , Hoàng C m vẫn xuôi, trang 221).



**V Kinh B c là m t trong nh ng tác ph m đã khi n Hoàng C m b b t giam**

**18 tháng vào năm 1982.**

V i kháng chi n, Hoàng C m còn là m t trong nh ng ng i đã đóng góp hai l n x ng máu: máu x ng văn nghĩ trong 9 năm sáng tác, trình di n và máu x ng gia đình: m t v , m t con và m t em trai, ch t trong kháng chi n. Tìm l i l ch s riêng c a Hoàng C m, chúng ta s hi u rõ h n t i sao Hoàng C m có đ t th văn nghĩ đ m i Văn Cao, Phan Khôi tham gia NVGP, có đ uy tín cách m ng đ đ ng đ u v i T H u, đ bênh v c Tr n D n, và t i sao, khi ch tr ng báo Nhân Văn, Nguy n H u Đang ph i thuy t ph c Hoàng C m vào ban biên t p tr c tiên. Khi NVGP b thanh tr ng, Hoàng C m vi t V Kinh B c ngay t cu i năm 1959, tác ph m k t t i tri u đình. Năm 1982, Hoàng C m b thanh tr ng l n th nh i, khi chính quy n b t đ c b n th o V Kinh B c...

Cu c đ i Hoàng C m g n bó v i l ch s , không ch l ch s kháng chi n, l ch s Nhân Văn Giai Phẩm, mà l ch s dân t c, t tác ph m đ u tay *H n Nam Quan*, Hoàng C m đã xác đ nh con đ ng dân t c: ph i đ phòng ph ng B c. Nh ng h n n a th k qua, chúng ta v n còn ch a thoát kh i cái nh c nô l B c ph ng:  
*Khóc trong lòng ghi nh H n nam Quan.*

## Hồn Nam Quan

Bố tôi là Phi Khanh bố tôi đi sang Tàu, Nguyễn Trãi bố tôi theo cũi cha, cùng chết. Tôi là Nam Quan, Phi Khanh bố tôi, bố tôi con trộm, tìm đường kháng chiến. *Hồn Nam Quan*, Hoàng Cầm viết năm 15 tuổi, đã được đưa vào chương trình giáo dục, chưa biết rõ năm nào, nhưng nhớ ngày sinh khoảng 1940 trở đi, để thu về lòng đau đớn sau đây:

- Con yêu quý! Cháu xuôi lòng mẹ mẹ yêu

*Gác tình riêng, về cánh trộm về Nam!*

*Con về đi! Tôi trung là tôi hiền*

*Đem gói mì mài bóng nguy hiểm khăn tang*

*Nếu trộm mẹ cho nọc ta tiêu diệt*

*Thì tôi thù sẽ úp xuống đầu xanh*

*Không bao giờ! Không bao giờ con chết*

*Về ngay đi rồi chỉ tôi công thành!*

*Nghĩ đến cha mẹ tôi phải nghĩ tôi mẹ tôi*

*Thì nghĩ n rãng vung ki m quét quân thù*

*Trãi con i! T ng lai đ y ánh sáng*

*Cha đ ng đây trông su t đ c nghìn thu.*

*- Cha nói đ n t ng lai đ y ánh sáng*

*Kh n lòng con b ng t nh m t c n mê*

*Qu l y cha, cha lên đ ng m đ m*

*R i Nam Quan, theo gió con bay v*

*- Ôi sung s ng, tr i sao ch a n t*

*V ngay đ ghi nh H n Nam Quan*

*Bên Kim Lăng cho đ n ngày nh m m t*

*Cha nguy n c u con l y l i giang san*

Đo n trên đây là bài h c thu c lòng th i ti u h c. Nh ng toàn th v k ch th là tác ph m "classique" c a h c sinh trung h c. Nh ng bu i văn ngh t t niên luôn luôn có màn trình di n H

## Nhân Văn Giai Phẩm phần XII : Hoàng Cầm

Tên: Giỏi; Thuyết Khuê

Chức: Nhà văn; 21 Tháng 3 Năm 2010 09:19

---

### Phần Nam Quan

. Trong truyện ngắn này sinh, con gái gọi trai "vào" vai Nguyễn Trãi, đeo râu dài để "nhập" Phi Khanh. Hoàng Cầm đi vào lòng dân tộc như thế. Tuy là tác phẩm đầu tay nhưng không hề non nớt, đã có những câu thơ tiên tri:

*Đây là bài đầu đưa nước Việt*

*Khóc trong lòng ghi nhớ Hồn Nam Quan*

15 tuổi, những trang sách oanh liệt:

*"Đây Nam Quan, quân Nguyên rồi bị nếm máu*

*Thoát rừng xanh rừng, tôi tôi kéo nhau về "*

15 tuổi, để đưa quân Tàu:

*Hỡi quân Minh! Sao không nhìn tôi chớ*

*Mà về tôi vàng ngọc o ngọc xuống Nam phương?*

15 tuổi, xác định lòng quyết chí của dân tộc:

*Một ngày mai, khi Trãi này khi tôi nghĩ,*

## Nhân Văn Giai Phẩm phim XII : Hoàng Cầm

T&#225;c Gi&#7843;: Th&y Khuê

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 21 Th&#225;ng 3 N&#259;m 2010 09:19

---

*Kéo c& lên, ph& t ph& i linh h& n cha*

*G& t n&& c m& t, nguy& n c& u cùng thiên đ& a*

*M& t ngày mai, con l& y l& i s& n hà.*

*Nh& ng b& n bán n&& c c& u vinh nào có nghe.*

*L& ch s& muôn đ& i l& p l& i.*

### Hoàng Cầm- Tuy& t Khanh- Vũ Hoàng Ch&& ng

Tháng 9/1945, Hoàng Cầm, Hoàng Tích Chù, Hoàng Tích Linh (c& hai là em ru& t Hoàng Tích Chu), Kim Lân, Tr&n Ho& t l& p ban k& ch Đông Ph&& ng, v& i Hoàng Tích Chù làm tr&& ng ban. M& c đích chính c& a Hoàng Cầm là đ& ng v& *Ki& u Loan* nh& ng tìm g& n m& t năm, v& n ch& a "th& y" Ki& u Loan. Tháng 8/46, tìm đ&& c Tuy& t Khanh, b& t đ& u đ& ng Ki& u Loan v& i Hoàng Tích Linh làm đ& o di& n; Tuy& t Khanh trong vai Ki& u Loan; Hoàng Cầm vai Hi& u Úy; Kim Lân vai ông già, v.v...

Đ& nh h&& ng Ki& u Loan trong gi& i văn ngh& th& i đ& y khá rõ, Hoàng Cầm k& l& i:

*"... Nguy& n Huy T&& ng, h& u nh& không bu& i đ& p nào là v& ng m& t anh. Anh còn theo dõi kh& năng đi& n xu& t c& a các b& n đ& mong m& i sau này, sau v& *Ki& u Loan*, anh có th& đ& a vào nh& ng năng l& c đ& i dào đ& y mà đ& a v& k& ch nói Vũ Nh& Tô c& a anh lên sân kh& u. Có đ& n anh nói v& i tôi: "Đ&& c ch& Tuy& t Khanh này mà nh& n s& m vai *Đan Thi& m* cho mình thì th& t sung s&& ng và hoàn toàn yên tâm". Đ& n anh Nam Cao thì đ& ý thích v& k& ch vì đ& đ& ng, n& i dung h&& ng th& n,*

chàng ác đũa nó (...) Cậu nhà thơ Vũ Hoàng Cầm không biết vì quá mê nàng Kiều Loan đũa  
vẽ kịch hay mê ngòi bút viết vai Kiều Loan mà từ ngày đi du diễn về, anh đã trở nên mê tít khán giả  
quá siêng năng đi diễn khi Kiều Loan phải "đi diễn" đi diễn ở làng trong tỉnh Bắc Ninh.  
Ngày nào anh cũng đi diễn, có khi nán lại dùng cơm trưa và đi diễn viên tại nhà anh Chú.  
Còn hai anh Lưu Quang Thuận [cha Lưu Quang Vũ], Trúc Đồng [anh Nguyễn Bình] là hai kịch  
tác gia mê viết kịch và phê bình vở (...), và chú bạn bè của anh hành trình về quê về quê về quê Kiều  
Loan ngay trong năm 1946 " (Lưu Diên Kiều Loan, Hoàng Cầm vẫn xuôi, trang 54).

Vũ Hoàng Cầm (xong là Hoàng), kìa, ông biết Tuyết Khanh là do người bạn Phan Khắc  
Khoan rủ đi xem kịch:

"- Hoàng, bạn kịch Đông Phương của bạn Hoàng Tích Chú là có vẻ khá lắm (...) Tin  
đích xác đây này: Tôi mai bạn kịch Đông Phương trình diễn tại Thái Bình, và diễn lại ở quê tôi  
sau nữa. Ngay tỉnh nhà, Hoàng có đi với tôi sang bên đó không nào? (...) Đi với họ Phan, người  
ta còn khách sáo ít nữa; chứ đi với Hoàng thì, toàn bạn thân mến, coi như "cố nhân". Có  
bạn họ sĩ Hoàng Tích Chú -em ruột Hoàng Tích Chú- là chủ trì nghệ của Hoàng chẳng?  
Hay bạn tác giả quan trọng của bạn kịch là thi sĩ Hoàng Cầm, chủ thanh khí của Hoàng, ông  
đã gặp nhau ở xóm Nôm bên Kinh Bắc? (...)

Tôi hôm đó đi về quê về quê về quê Lên Đồng của Hoàng Cầm. Chỗ có 4 vai - đi về vai chính của!  
Nghệ diễn đáng nói là mê tít trong bạn viết đã do Tuyết Khanh đóng. "Ngòi bút" này, Hoàng  
đã viết chiêm ngòi trên màn bạc rồi -Phim Cảnh diễn ma của ông bạn Đàm Quang Thuận  
[Nguyễn Tuấn có đóng]- và cũng chàng thơ y gì đáng mê lắm. (...) Thế mà -ai học đi về quê!  
Còn mê đã biết đi về quê về quê về quê Hoàng trở về quê, cách hai tuần sau, đi kéo dài mãi, đi về quê  
này cũng chàng hèn nhòa tan đi y (...)

"Nà đi về quê về quê về quê ngang tàng lắm

Mmm, chủ về Khanh, mê tít trái tim..."

Ôi, chủ về Khanh! Về Khanh! Chỗ chỗ Khanh nghệ c nhiên. Mà chính Hoàng là đã nghệ c nhiên  
trở về quê. Nghệ c nhiên gặp hai bạn Khanh, gặp bạn Lưu Hoàng Cầm. Và gặp cả mê tít trăm về  
thiên h (..) Và hình như sau chuyến đi về quê Thái Bình, mê người đang soạn về Kiều  
Loan của thi sĩ Hoàng Cầm thì phải. (...) Thế ra, Khanh còn đang bạn về Kiều Loan, Hoàng

cũng đang bận viết bài cho *Thế sự*, chúng ai mua dây buộc mình. Chẳng có thời giờ để  
hoá mà liên hệ của Hoàng và Khanh thôi. Đợi ngẩng ai phá đám. Thí dụ nhà thơ Hoàng Cầm (...)  
Khăng khít như vậy mà rồi sau đêm mờ mờ i chín tháng mờ mờ i hai Dừng lại ch [19/12/1946, ban  
kịch Đông Phương rồi Hà Nội] Khanh và Hoàng khăng khít nhau. Lúc thôi ch ch a m t.  
Hoàng trên b c i n c phiêu lưu i ph Xuân Trùng, lòng nh Khanh càng n i d y. Chúng  
bị t con ng i b c m nh kia đã ph i tr i qua nh ng nh p c u đ n tr ng nào thêm? Hi n nay  
đâu: H ng Yên, Ph L ng Th ng hay B c K n?...

Khanh của Hoàng i, là a bận ph ng

Khói lên ngùn ngụt chén tha h ng,

Nghe vang sóng r u ni m ly tán

Ch nh xót nỗi th bu i nh u nh ng" (...)

Một đêm trăng, Thơ Lang [Đình Hùng] đến Khanh tại Đợi Ng Năm vào, cùng với Kiều Liên [chợ là  
Kiều Loan, con gái Hoàng Cầm, lúc đó ch a đ y tu i]. M i t m xa nhau ch a đ n hai m i  
tháng mà khi tái ng nhìn nhau c ng ngáo nh trong m ng y thôi!

Khanh đã v trong là Túy h ng

Khoé thu ng gió tóc cài s ng (...)

Qua năm 1949, Hoàng dời ch sang làng Duyên Tr c (th ng g i là làng Tu c), rồi i chuy n  
t i huy n Đông Quan (làng Tr u). Nh ng cách Đợi Ng Năm v n không xa. Và nh v y, Khanh  
v n g n Hoàng. Vì Khanh đã ly khai h n v i ban kịch Đông phương, không theo h đi lang  
thang i u di n vùng B c n a, mà v Thái Bình, s ng đ n chi c nh m t n sĩ th i lo n (...)  
Đ u năm 1950, Hoàng tr v Hà n i, gi a khi súng đ n tràn t i Liên khu ba, Đợi Ng Năm b phá  
nát, ch ng hi u Khanh trôi d t n i nào!

(*Duyên thơ n k ch*, Vũ Hoàng Ch&ng, trong t&p h&i ký *Ta đã làm chi đ i ta*, nxb H&i Nhà Văn in l&i 1993, b& c&t nhi&u ch&ng, đ&n, so v&i b&n in năm 1974 & Sài Gòn)

Theo Hoàng C&m, khi Tuy&t Khanh có mang 6 tháng, ph&i i l&i "*an đ&ng trong m&t quân y v&n n huy&n H&u Lũng*", trong khi ông ph&i ti&p t&c đi l&u đ&n & Vi&t B&c. Đ&u năm 1948, Tuy&t Khanh sinh con gái là Ki&u Loan. Nh&ng hai ng&i m&t liên l&c. Sau này, t&i M&, Ki&u Loan đ&ng l&i tác ph&m c&a cha và th& vai chính.

Vũ Hoàng Ch&ng g&p l&i Tuy&t Khanh gi&a năm 1950. Năm 1952, Ban k&ch Sông H&ng đ&n v& *Th&ng cu&i c&a* Vũ Hoàng Ch&ng, ông m&i Tuy&t Khanh đóng vai H&ng Nga, nh&ng nàng t& ch&i. "*T& đó, Hoàng v&i Khanh ch&ng còn sánh vai nhau trong & o m&ng sân kh&u m&t l&n nào n&a. Hoàng cũng ch&ng còn đ& hào h&ng đ& v&t thêm m&t v& k&ch th& nào*" (b&đ, trang 127).

Đ&n h&i ký trên đây cung c&p nhi&u thông tin v& đ&i s&ng kháng chi&n, và có nh&ng chi ti&t đáng chú ý:

- S& t&ng kính gi&a Vũ Hoàng Ch&ng và Hoàng C&m, Vũ Hoàng Ch&ng vi&t:"*Hay b&i tác gi& quan tr&ng c&a ban k&ch là thi sĩ Hoàng C&m, ch& thanh khí c&a Hoàng, t&ng đã g&p nhau & xóm N&m bên Kinh B&c?*"  
. Nh&ng tài năng l&n th&ng kính tr&ng nhau.

- Hai thi sĩ cùng yêu m&t ng&i đ&p. Hoàng C&m có l& quy&n r& h&n, v&i gi&ng oanh vàng đ&t B&c, đã "đ&c" Tuy&t Khanh. [Vũ Hoàng Ch&ng lúc đó đã có v& là Đ&nh Th&c Oanh, ch& Đ&nh Hùng (t& 1944) và Hoàng C&m cũng đã có v&, ba con, t&i quê nhà].

- Th&i &y, Vũ Hoàng Ch&ng đã in *Th& say* (1940), *Mây* (1943) và k&ch th& *Tr&ng Chi* (1944) g&m ba v&: *Tr&ng Chi*, *Vân Mu&i* và *H&ng Đ&p*. *Tr&ng Chi* hay h&n c&, nh&ng ch&a th& sánh v&i *Ki&u Loan*  
. Hoàng Ch&ng n& Hoàng C&m vì l& đó. Đ&n năm 1951, Vũ Hoàng Ch&ng m&i vi&t k&ch th& *Tâm s& k& sang T&n* (in năm 1961). Có th& nói, n&u không có



### Ki&u Loan

thì ch&a ch&c đã có

Tâm s& k& sang T&n

. Hai tác phẩm l&n. Vì ng&i đ&p Tuy&t Khanh mà Hoàng Ch&ng b& k&ch th&. Hoàng C&m, vì cách m&ng ph&i treo c& k&ch th&. Hai thi tài. Hai m&nh s&. Hai quy&t đ&nh bi đ&t.

### Ki&u Loan

Ki&u Loan lệnh đ&nh nh& toàn b& tác phẩm c&a Hoàng C&m.



### Bìa tác phẩm Ki&u Loan c&a Hoàng C&m

Kh&i th&o cu&i xuân 1942 đ&n gi&a năm 1943, đã t&m xong, Hoàng C&m đ&nh đ&a lên sân kh&u B&c Giang, nh&ng b& viên chánh công s& Pháp, th&o ti&ng Vi&t, ki&m duy&t b&. Đ&n cu&i năm 1943, ban k&ch Hà N&i c&a Chu Ng&c đ&nh dàn đ&ng cũng b& ki&m duy&t Pháp ch&n.

Luy&n t&p trong b&n tháng. Trình di&n trong b&n gi&. Sáng ngày 26/11/1946, t&i nhà Hát L&n Hà N&i. M&t bu&i duy nh&t, r&i b& Tr&n Duy H&ng ra l&nh đ&nh ch&. Đó là quy&t đ&nh sai l&m đ&u tiên c&a cách m&ng v& Ki&u Loan. Hoàng C&m k& l&i:

*"Chúng tôi v&a h& màn ch&t cho v& đi&n lúc 1gi& 15 phút. Sau nh&ng tràng v& tay kéo dài thì ông Tr&n Duy H&ng, Ch& t&ch&y ban dân t&c gi&i phóng thành ph& Hà N&i cho ng&ng i ra m&i anh Ch&, anh Linh và tôi lên tr& s& y ban. Ông ra l&nh cho chúng tôi ph&i hoãn nh&ng đ&nh đi&n đã đ&ng c&y ban cho phép. Lý do: quân đ&i Pháp đã đánh H&i Phòng và càng ngày càng khiêu khích tr&ng tr&n Hà N&i. (...) Th& là s& ph&n v& k&ch l&i lệnh đ&nh. Tôi ng&m ngủi se s& ngâm câu Ki&u u;*

Ph&n b&eacute; bao qu&n n& c sa

L&nh đ&nh đ&u n&a cũng là l&nh đ&nh..."

L&n th& nh&, trong kháng chi&n, Hoàng C&m đ&nh trình đ&nh n& K&u Loan trong ngày khai m&c Đ&i h&i Văn hóa Toàn qu&c:

"Tôi đ&a đ&n đ&n t&n tay anh Nguy&n Đ&nh Thi, lúc đó đang là T&ng th& ký H&i Văn hoá c&u qu&c, đ&n kèm theo k&ch K&u Loan. R&i tôi h&i h&p ch& đ&i..."

V&i tôi h&i y cách m&ng nh& m&t ng&&i kh&ng l& mà tôi thì bé b&ng xa l& quá. Cái uy th& đ&a cách m&ng tôi không th&y rõ l& m& nh&ng ng&&i nh& các anh Nguy&n Huy T&ng, Nam Cao, Kim Lân, Nguyễn H&ng, nh&ng l&i th&y n&i b&t h&n lên & anh Nguy&n Đ&nh Thi. Ng&i tr& c m&t anh, bên cái bàn g&y l&ng l&y có đ& c& máy đ&nh tho&i và hai ch&ng sách dày, bì a c&ng in n&i ch& vàng ch& b&c: Các Mác v&i v&n đ& văn hoá, T& b&n l&n, Ch&ng Du-ring...tôi hoa c& m&t và c& m th&y mình là con chim chích vào r&ng...

Không khí cu&c g&p m&t b&ng tr& nên nghiêm trang và l&i m& đ&u câu chuy&n đ&a anh Thi l&i càng làm cho nó thêm l&nh nh&t, căng th&ng:

- Tôi đã nh&n đ&&c v& k&ch đ&a anh. C& lá đ&n n&a. Anh Nguy&n Huy T&ng và anh Nguyễn H&ng đã g&i thi&u K&u Loan v&i tôi. Tôi cũng đã đ&c qua...

V&a nói, anh Thi v&a rút & cái c&p da đen bóng t&p b&n th&o v& k&ch đánh máy đ&a tôi. Anh trao nó cho tôi v&i m&t nh&ch mép đ&&i mà cho đ&n nay tôi v&n không sao hi&u đ&&c, nh&t là câu nói ngay sau cái đ&&i n&a mi&ng y:

- R&ng hay thì th&t là hay!

Hai tiếng cười ở câu đay xuống, tôi nghe như có vẻ vờ a giọng của tôi a hờn hờ. Và anh Thi cũng chỉ nói có thế. Không hẳn nỡ a lời. Rồi anh thu dọn sách, như có ý bảo tôi "Về đi!". Cũng đừng cho anh lính mới ở làng vẫn bắt rờng mới gì mới phút vẻ anh Thi là vàng ngọc đấy!"

(Hoàng Cầm, Nguyễn Đình Thi trong tôi - Nguyễn Đình Thi ngoài tôi, Tập liêu Talawas)

Cũng Nguyễn Đình Thi đó, sau này này nài nài Hoàng Cầm (trách nhiệm nhà xuất bản Văn Nghệ), in dùm tập thơ, thơ không vẻ nỡ a thành có vẻ n theo lẽ nh Tập Hổu. Thơ mới bị t quy n lệ c tha hoá con người đời n mới c nào.

Tháng 12/46 Hoàng Cầm cùng ban chấp hành Hà Nội, đi liêu di n ở Bắc Ninh, Bắc Giang, Sơn Tây, Thái Bình. Kieu Loan phụ tá m di n cách đình làng vùng Bắc Ninh, như ng đời n ngày 19/12/46 chỉ n tranh bưng n, ban chấp Ph&#225;ng Đông phụ tá i tán. Chấp b n

Kieu Loan

, bắt t lệ c trong nh&#225;ng năm kháng chỉ n. Bị n chính đời in, do Lưu Quang Thu n gi, khi Pháp nh&#225;y dù Bắc C n, phụ tá ném b n thơ o c&#225;a các văn nghệ sĩ xu&#225;ng h Ba B, trong đó có

Kieu Loan

, mãi đời n năm 1970, như m&#225;t số b n cũ còn gi đời c b n đánh máy, Hoàng Cầm k&#225;t h&#225;p, "trùng tu" li b n thơ o năm 1946. Và đời n 1992, m&#225;i đời c xu&#225;t b n, sau khi sáng tác đúng 50 năm.

Kieu Loan chính là hoá thân c&#225;a Hoàng Cầm. Như ng nghệ sĩ li n thơ ng t&#225;o nh&#225;ng tình hu&#225;ng có tính cách tiên tri. Kieu Loan, sáng tác năm 1942, lúc Hoàng Cầm mới 20 tuổi đã n&#225;i tiếng, tr&#225;c m&#225;t "t&#225;ng lai sáng li n" như thơ, t&#225;i sao li i nghĩ đời n m&#225;t nhân vật bị th&#225;m nh&#225; Kieu Loan? Đời ng nh&#225; Kieu Loan đã "v n" vào số ph n Hoàng Cầm nh&#225; m&#225;t thơ c t&#225;i đời n đau mà ng&#225;i nghệ sĩ không tránh khỏi, trong cuộc đời c&#225;a đời n c.

S&#225;lênh đ&#225;nh c&#225;a Kieu Loan trong thơ i Pháp thu&#225;c và đời i thơ i cách m&#225;ng, không vì tình c&#225;, mà vì n&#225;i dung tác phẩm:

Kieu Loan, con gái m&#225;t c&#225;u thơ n Tây Sơn, đi tìm ch&#225;ng là Vũ Văn Gi&#225;i. M&#225;i năm tr&#225;c, theo li i khuyên c&#225;a nàng, Vũ lên đời ng giúp Quang To n, sau khi Quang Trung băng hà. T&#225;i Ph&#225;ng Hoàng Trung Đô, Vũ nghe tin Bùi Đ&#225;c Tuyên chuyên quy n làm b&#225;y, ng&#225; theo Nguyễn Ánh, tr&#225; thành Vũ t&#225;ng quân, tàn b&#225;o càn quét nh&#225;ng ng&#225;i dân ch&#225;ng li i nhà Nguyễn. Kieu Loan gi

điền đ&#n Phú Xuân, t&#i đây, nàng g&#p ông già, th&#y cũ c&#a Vũ. K&#u Loan làm huyền não c&#a thành, c&# tình đ&# b&# b&#t vào dinh, nhìn l&#i ng&#&#i x&#a. K&#u Loan và ông thầy b&# giam trong ng&#c. K&#u Loan u&#ng thu&#c đ&#c t&# v&#n cùng v&#i ông già. Tr&#&#c khi ch&#t, nàng ch&#m ng&#&#i ch&#ng ph&#n b&#i.

K&#u Loan là m&#t bi hùng ca bao quát l&#ch s&# dân t&#c, d&#i vào nh&#ng m&#c chính: Nam B&#c phân tranh. Nguy&#n Ánh c&#u vi&#n Pháp đ&# tiêu di&#t Tây S&#n. Gia Long th&#ng tr&#n tr&# thành đ&#c tài chuyên ch&#, tiêu di&#t nh&#ng khuynh h&#&#ng đ&#i l&#p.

M&#t n&#i dung nh&# v&#y, t&#t nhiên, không ch&# th&#c dân Pháp c&#m gi&#n:

*"Vi chính s&# b&#o tàn Ôi! N&#&#c m&#t*

*Bao nhiêu l&#n r&# xu&#ng nh&#ng h&#n oan?*

*Chính s&# gì đi c&#u vi&#n ngo&#i bang*

*V&# tàn sát nh&#ng ng&#&#i dân vô t&#i"*

Mà t&#t c&# nh&#ng k&# c&#u vi&#n n&#&#c ngoài đ&# v&#ng quy&#n ch&#p chính cũng ph&#i h&# mình.

M&#t tri&#u đình v&#a "th&#ng nh&#t s&#n hà", nh&#ng l&#nh đ&#u phát ra là l&#nh c&#m:

*... Vua c&#m đèn c&#m l&#a*

*C&#m dân gian đi l&#i&# kinh thành*

## Nhân Văn Giai Phẩm phần XII : Hoàng Cầm

T&#225;c Gi&#7843;: Th&#y Khuê

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 21 Th&#225;ng 3 N&#259;m 2010 09:19

---

L&#nh th&# nh&#i là c&#m hát:

*Vua có l&#nh b&#t nh&#ng ng&#i hát nh&#m*

*Đ&#u s&# b&#u s&#ng gió n&#p hoàng thành*

Nh&#ng K&#u Loan, giai nhân tuy&#t s&#c, nào có s&#gì, nàng xu&#t hi&#n nh&#m t&#ng&#i đi&#n, nàng c&# hát nh&#ng l&#i ph&#n bi&#n:

*Ch&# bu&#n ch&# hát vang l&#ng*

*C&# cây sa l&# núi r&#ng ng&#n ng&#*

K&#u Loan, là v&# k&#ch th&# hay nh&#t c&#a Hoàng C&#m, c&#a th&#i ti&#n chi&#n. M&#i năm sau, Tâm s&#k&# sang T&#n v&#i bút pháp bay b&#ng c&#a Vũ Hoàng Ch&#ng m&#i có th&# k&# v&# K&#u Loan.

K&#u Loan nói lên chí khí b&#t khu&#t c&#a Hoàng C&#m trong thi ca, tiên tri đ&#nh m&#nh đ&#t n&#c:

*V&# cu&#c c&#i cách ru&#ng đ&#t:*

*Th&# gi&#t oan trăm m&#ng l&#ng dân*

*H&#n đ&# thoát m&#t tên ph&#n ngh&#ch*

## Nhân Văn Giai Phẩm phần XII : Hoàng Cầm

T&#225;c Gi&#7843;: Th&#y Khuê

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 21 Th&#225;ng 3 N&#259;m 2010 09:19

---

V&#ograve; phong trào Nhân Văn Giai Phẩm:

Mà tr&#ograve; c m&#ograve;t, cu&#ograve;c xoay v&#ograve;n th&#ograve;i th&#ograve;

G&#ograve;t ra ngoài h&#ograve;u h&#ograve;t b&#ograve;c tài danh

B&#ograve;n h&#ograve; nho nhan nh&#ograve;n kh&#ograve;p tr&#ograve;u đ&#ograve;nh

N&#ograve;i tù ng&#ograve;c ch&#ograve;t đ&#ograve;y ng&#ograve; i nghiã kh&#ograve;

G&#ograve; m&#ograve;c, thép cùn múa tay trong b&#ograve;

Lau s&#ograve;y nghê&#ograve;ng ngang làm c&#ograve;t tr&#ograve; giang s&#ograve;n

V&#ograve; c&#ograve;nh chi&#ograve;n tranh c&#ograve;t nh&#ograve;c t&#ograve;ng tàn:

M&#ograve;t n&#ograve;c nh&#ograve; mà phân chia Nam B&#ograve;c

Xâu xé nhau vì hai ch&#ograve; i danh

Tam v&#ograve;ng, ngũ đ&#ograve;, c&#ograve;p đ&#ograve;t phá thành

M&#ograve;y trăm năm nghe dân tình xao xao xác

*Thay cái đ o làm ng i b ng giáo mác*

*Y n m l u cao... x ng máu chan hòa*

*V o m ng chi n th ng:*

*C nêu cao chi n th ng nhu m chiêu đ ng*

*Mà rút l i cũng ch là gi c m ng.*

*V i nh ng câu th l nh ng i:*

*Chí l n t x a chôn ch t đ t*

*Riêng đàn đom đóm l i thênh thang*

B n "đom đóm" Hoàng C m đã th y t tu i hai m i, sau này s s ng p tr i đ t B c. Các "chí l n" đã và hi n còn đang b chôn vùi trong ng c t i.

*Nh ng Hoàng C m luôn luôn có l i chót:*

*Làm m t nhân tâm thì m u l n ng to*

*Dân đ p dí xu ng bùn là h t chuy n*

## Viên khách

Vì tôi và Hoàng Cầm, Hoàng Văn Chí có những chi tiết chính xác:

"Ngày khi còn học lớp Đệ Thất, ông đã dịch cuốn *Graziella* của Lamartine sang tiếng Việt, lấy nhan đề là *Hồn ngày xanh*. Ông dịch cuốn này yêu cầu ngày 1 y. Tiếp theo, ông dịch cuốn *Một nghìn một đêm*, đăng trong Tạp chí Tân Dân.

Hoàng Cầm cũng có viết một cuốn tiểu thuyết đầu tay nhan đề là *Thoi mờ ng*, nhưng nghĩ thuật chính của Hoàng Cầm là viết kịch thơ. Cho đến ngày nay Hoàng Cầm giỏi nhất về cao nhất trong văn học Việt Nam về ngành kịch thơ, vì những vở kịch sau đây:

"*Việt n khách*", viết một câu chuyện về đời Hồ Quý Ly, đăng trong *Tiểu Thuyết* tập bảy, với bút hiệu là *Hoa Thu*. "*Kiếp Loan*", viết một câu chuyện đời Tây Sơn. "*Lên đường*" nói về thanh niên thời *Nhật chí m đóng*." (Hoàng Văn Chí, *Trăm hoa đua nở trên đất Bắc*, trang 235)

Hoàng Văn Chí, cùng thời với Hoàng Cầm -là chàng nhân đáng tin cậy và một giai đoạn lịch sử mà nhiều người vẫn còn chìm trong bóng tối- xác định kịch thơ Việt n khách là của Hoàng Cầm. Tại sao? Vì cái này chúng tôi vô cùng.

Trong cuốn *Hoàng Cầm tác phẩm thơ* (Lê Nguyên Ân sưu tầm và in kèm những cuốn của Hoàng Cầm), phần tiểu sử và tác phẩm không thấy nói đến Việt n  
*Khách*

, các cuốn sách khác cũng vậy. Trong một bài đăng trên báo Văn Nghệ, Hoàng Cầm "đính chính"

*Việt n Khách*

không phải của ông:

"Thì ra tác giả kịch thơ *Việt n Khách* đúng chính là người yêu của *Hoa Thu*. Vì một mình, tác giả lấy bút hiệu của người tình, *Hoa Thu*, ký dưới tác phẩm của mình, còn tên thật của *Hoa Thu* là *Đông Thanh Địch Hoan*, năm nay 69 tuổi, hiện ở bang Washington, Mỹ. Trong thời gian, sau những tâm sự buổi đầu tiên, bà Hoan có yêu cầu tôi đính chính cho rằng: Hoàng Cầm không phải là tác giả



*kịch thơ "Viên Khách"* (Văn Nghệ số 49, tháng 10/1993)

Một "đính chính" của Ngô mình Số, bài nói về cái ông nào đó, là tác phẩm của người tình là bà Đặng Thu Hằng, rồi ký tên Hoa Thu (bút hiệu của bà Hoan), thì chính "ông Hoa Thu gì" đó, phải viết bài đính chính, chắc đâu của Hoàng Cầm? Bài Hoàng Cầm có bao giờ chính thức nhận mình là tác giả *Viên Khách* đâu? Về ý nghĩa dòng "đính chính" này, chắc là "che mặt thời gian".

Trong Hoàng Cầm vẫn xuôi, có bài "*Sau giờ viên khách đi*" viết tháng 8/1995 rất đáng lưu ý, bài này viết cho nhà văn người làm văn học. Chắc kể sự thật

*Viên Khách*

đúng là tác phẩm của Hoàng Cầm như Hoàng Văn Chí đã xác nhận. Hoàng Cầm thích viết niềm đam mê kịch thơ, về cái "luật" phải chấp nhận bất cứ nhà văn nào nói chuyện thời nay, như trong

*Hàn Nam Quan*

, Kiều Loan, Lên đường:

"Về thì năm 1943, một tác giả viết kịch thơ "*Viên khách*" cũng không thể thoát khỏi cái luật nghiệt ngã: Hoa Thu vẫn đang cảm xúc với bi kịch tình yêu trong thời đại mình, vẫn phải trở về dĩ vãng xa xôi của lịch sử dân tộc, mà quên chuyện sáu bảy trăm năm để nói cái bây giờ. Nhưng ăn hiếp người khác, mà ngày nay trong một nước nhà, người ta cứ tranh bá đả vọng khi con người có phải chấp nhận bi kịch tàn khốc (...) Hoa Thu viết *Viên khách* vào năm chiến tranh thì giờ đã lên đến đỉnh cao của chiến thắng tàn phá (1943)(...) chắc thì là trong khoảng thời gian thì chiến tranh, *Viên khách* không có dựa trên một công chúng. *Viên khách* còn là viên ngọc hay còn đang viên vọng đi u gì?(...) Mãi đến 1949 (...) kịch thơ *Viên khách* mới được đăng tải trên tạp chí *Tiêu thuyết Thơ* Bấy rồi rồi phải đi đến 1951, mới được trình diễn hai đêm trên sân khấu Nhà hát Lớn Hà Nội do đạo diễn Phan Tấn Dàn diễn".(Hoàng Cầm vẫn xuôi, trang 44-46).

Tại sao Hoàng Cầm lại biết rõ "tâm sự tác giả" đến thế, nếu Hoa Thu không phải là Hoàng Cầm? Nhà văn tại sao Hoàng Cầm lại không thể nhìn nhận tác phẩm của mình?

- Trùng hợp, câu: *Viên khách* còn là viên ngọc hay còn đang có viên vọng đi u gì? Chắc vào Hoàng Cầm chắc không ai khác: Hoàng Cầm lúc này đang ở chiến khu (viên ngọc), và còn đang viên vọng vào cuộc cách mạng. Năm 1949, *Viên khách* được đăng trên *Tiêu thuyết Thơ* bấy, tại Hà Nội (trong thành, tức là vùng địch). Đến năm 1951, Viên

khách đợc Vũ Khợc Khoan và Phan Tợi dàn đợng nhợ Hát Lợn. Lúc đợ Hoàng Cầm vờn cõn đợng chớ n khu, chợng thợ đợ tên thợ t trờn mợ t tợc phợ m in và trờn đợ n trong vùg "đợ ch". Rợi sau 1954, Vũ Khợc Khoan đợ cợ vờo Nam, trợ thợn kợ ch tợc gia hàng đợ u cợ a miợ n Nam vờ i vờ

*Thành Cát Tợ Hợn*

. Phan Tợi i i, hoợ t đợ ng trong phong trờo NVGP.

- Lý do cuợ i và cũg là lý do chớg: *Vợ n khợch*, cũg chợ đợ "Đợu khợ - Oan trớ - Nợ c mợ t" vờ i Kiợ u Loan, cũg vờ t vờ thợn phợ n đợ p vờ i cợ a mợ t trợng giai nhợn tuyợ t sợ c: Hợ Thiờn Hợ ng. Nhợ ng nhợn vờ t chớg i là cợn vờng lá ngợ c thợ i nhợ Hợ . Đợ là lý do chớg, khiợ n Hoàng Cầm phợ i tợ bợ *Vợ n khợch*, bợ i tợ t cợ nhợ ng gợ liờn quợn đợ n "nhợ Hợ ", "hợ Hợ ", "trợ u Hợ ", trong bợ i cợ nh trợng bá đợ vợ ng, đợ u phợ m hợ y, đợ u nguy hợ m cho chớg tợc giợ , tợ 1945 đợ n ngợy nay.

*Hoàng Cầm - Phợ m Duy, Vợ t Bợ c 1947-1948*

Giai đợ n 1947- 1948 là giai đợ n khợ i đợ u và cũg là giai đợ n quyợ t đợ nh cợ a cuợ c khợng chiợ n chợ ng Phợp. Thợ i đợ m mà hợ u nhợ toờn thợ vờn nghợ sĩ cõn tợ ng đợ i đợ c tợ do sợng tợc, hợ hoờn toờn tin tợ ng vờo cuợ c khợng chiợ n, đợ i sợ lợnh đợ o cợ a Vợ t Minh. Nhợ ng tợc phợ m iợ n cợ a vờn nghợ khợng chiợ n đợ u xuợ t hợ n trong thợ i đợ m này.

Nợ u khõn cõ cợc tợc phợ m iợ n y và nợ u khõn cõ sợ tuyờn truyợ n mợ nh mợ y, thợ đợ n mợ o cuợ c khợng chiợ n chợ ng Phợp cõ thợ thay đợ i. Cho nờn, ngợy nay, chợng ta cợ n phợ i đợ nh vợ i nhợ ng tợc giợ nợo đợ thợ c sợ đợng gợp vờo nợ n vờn nghợ khợng chiợ n, nhợ ng tợc giợ nợo chợ cõ hợ danh.

Hoàng Cầm vờ t:

*"Mợ t ngợy giợ a nặm 1947- tợi và vợ tợi Tuyợ t Khanh (...) đợ xõng lờn mợ t vùg rợ ng núi đợng rợ t xa i vợ i mớnh, nhợ p lờn vờo Vợ Quợ c Đợn chợ n khu 12, rợ i mợ mợ, tợm bợ n, thợn lợ p ngợy mợ t đợ i vờn nghợ tuyờn truyợ n, cõ thợ gợ i là đợ i Vờn cõng đợ u tiờn cợ a quợn đợ i, gợ m mợ i anh chợ em (...) đợ n vợ i tợ ng trợng đợ i, đợ i đợ i Vợ quợ c quợn, đợn quợn, đợ u kớch khợ p bợ n tợ nh Bợ c Ninh, Bợ c Giợng, Hợ i Ninh, Lợ ng Sợ n đợ bợ u đợ n đợ lợ i kợ ch ngợ n, kợ ch nớ i, kợ ch cợ ng, ngợm thợ , hợ t tợ p ca, đợ n ca, mợa vời bợ đợ u đợn đợ hợ c đợ c cợ a đợ ng bợo mợ n xuợi, mợ n*

*ng&#223;c (...) N&#223;a đ&#223;m nay t&#223;i u đ&#223;i A đ&#223;i ph&#223;c k&#223;ch &#223;? Trung đ&#223;i C đ&#223;i qu&#223;y r&#223;i đ&#223; ch&#223;? Ch&#223;p t&#223;i h&#223; v&#223;n đ&#223; c nghe gi&#223;ng ng&#223;ng th&#223; sang s&#223;ng...*

*Đ&#223;m liên hoan, b&#223;n n&#223;i, đ&#223;m liên hoan*

*Đ&#223;u nh&#223;p nh&#223;nh s&#223;ng b&#223;ng ngang tàng*

*Ta mu&#223;n th&#223;t cho v&#223;t tung l&#223;ng ng&#223;c*

*V&#223;i say s&#223;a tình thân thi&#223;t V&#223; qu&#223;c đ&#223;an (Đ&#223;m liên hoan, th&#223; H.C)*

Nhi&#223;u khi h&#223; l&#223;i "đ&#223;ng ca" luôn theo đ&#223;i v&#223;n ngh&#223; :

*Đ&#223;ng ta ta c&#223; đ&#223;i*

*Nhà ta ta c&#223; xây*

*Ru&#223;ng ta ta c&#223; c&#223;y*

*Đ&#223;i ngày...*

Say s&#223;a, h&#223; còn v&#223;t tay theo đ&#223;i u hát:

*Ngày mai ta t&#223;i n lên*

*Đi t tan quân Pháp kia*

C&i vui ta hát câu & do... (Nh&c tu&i xanh, P.D)

Vào m&t bu&i ch&u cu&i thu 1947. Trên đ&ng đ& sông máng đi & đ&p Takun (t&ng Pháp đ&t thay V&t ng&: tên g&i là đ&p Thác Hu&ng) có ba ng&i, 1 quàng ghi ta, 1 đ&o accord&on, 1 đ&o clarinette, ng&ngác h&i thăm ch& đ&ng quân c&a Đ&i v&ng ngh& tuyên truy&n khu 12. Đó là anh P.D, Ng&c Bích và Ng&c H&n, đang tìm v& v&i đ&i v&ng ngh& c&a Hoàng C&m sau khi đoàn k&ch Ch&n th&ng c&a các anh g&i th& (...). T& cu&i năm 1947 y các anh đã thành cô-panh (b&n chia nhau &ng m&u bánh mì) c&a tôi (...). Riêng P.D, trong kho&ng 13 tháng sát cánh bên nhau tôi c&n ph&i nói thêm &ng có anh trong đ&n v&, ng&i i tôi nh& m&c thêm cánh (...). Tôi th&ng ch&u ý P.D, vì b&t h& c& x& đ&ch luôn, có c&nh đ&p & m&t, có nh&ng cô gái xinh &i i thì th& nào P.D cũng b&t ra đ&c nh&ng giai đ&u say mê, tr& tình, m&c đ&u đ& tài nh&u bài ca n&i t&ng c&a anh không ph&i là chuy&n tình nam n&. (...) Tôi c& chuy&n quân liên mi&n... nay v&a b&u đi n& Nhã Nam, mai đã sang B& H& (...). Sáng ra &i xu&t quân- PD mê man đi, v&a đi v&a &m nh&m th&m thì sáng tác thì ch&t đ&n khi b&t đ&c m&t giai đ&u đ&p, tha th&t, là anh ng&i ngay xu&ng &ng đá bên đ&ng, &y bút g&y ra ghi. N&u ch& qua đ&c m&t đ&ng mà xong đ&c m&t bài, anh &p &c kêu tôi và các b&n đ&ng &i, túm &m trên v& c&, nghe anh hát.

Đ&ng L&ng S&n âm u (ù u)

G& bình minh êm ru (ù u)

V&ng nghe t&ng súng trong s&ng mù

Đ&ng Th&t Khê bao la (à a)

R&ng núi ta xông pha (à a) (...)

C&nh v&y, toàn đ&i, đ&c b&t là PD đã truy&n cho tôi s&c m&nh đ&o dai đ& v&a đi v&a sáng tác.

*Ghi ngay thành th ho c ch đ k ch ng n nh ng c m xúc, nh ng ý t b t ch t loé lên trong tôi. Sáng tác đ n đầu b u đ n luôn đ n đ y (...) Ch trong vòng ch a đ y 12 tháng, PD đã liên t c sáng tác hàng ch c ca khúc, có nh u bài ch hát đôi ba n, b đ i đã thu c lòng (...) Gi ch v cái công v c đi sâu đi sát vào đ i s ng ch n sĩ này thì PD hăng hái, sôi n i nh t tình s m t (...) nh ng tác ph m c a anh h i đ u kháng ch n, tôi ít th y cái da đ t, th m thì t đ n kh c kho i nh m t vài ca khúc c a Nguy n Xuân Khoát, Văn Cao... Nh ng qu th t PD là ng i v t ca khúc đ c h u h t các ch n sĩ b đ i, cán b và thanh niên nam n kh p V t B c lúc b y g yêu m n nh t, nh c nh nh u nh t, v t xa các nh c sĩ n i t ng cùng th i" (Đ ng ta ta c đi, Hoàng C m văn xuôi, trang 151-161).*

Xin nh c i, trong năm 1947, Ph m Duy đã sáng tác h n 20 ca khúc: *Nh c Tu i Xanh* (Phú Th ),  
đ ng hoang  
(Phú Th ),  
*Đ ng v quê*  
(B c giang)  
*Thanh niên ca, Thanh niên quy t ch n*  
(Yên Bái),  
*Kh i hành*  
(Tuyên Quang),  
*Th u sinh quân, Dân quân du kích, Ng n trào quay súng*  
(B c Giang),  
*V t B c, Đ ng L ng S n*  
(L ng S n),  
*Nh ng i th ng binh*  
(Vĩnh Yên),  
*D n dò*  
(B c Giang),  
*Ru c*  
n (Thái Nguyên),  
*Mùa đông ch n sĩ*  
(Thái Nguyên),  
*Nh ng i ra đi*  
(Thái Nguyên),  
*Bên ni bên tê*  
(Tuyên Quang),  
*T ng hát trên sông Lô*  
(Tuyên Quang),  
*N ng*  
*ch u*  
(L ng S n), Bên c u biên gi i (Lào Kai)...

Sau khi chia tay với Hoàng Cầm năm 1948, trở xuống Bình Trị Thiên, Phạm Duy sáng tác ba tác phẩm hay nhất của ông thời kháng chiến: *Quê nghèo* (Quảng Bình 1948), *Bà mẹ Gio Linh* (Gio Linh, 1948), *Vũ mĩn trung* (Đội Lữ Đoàn 1948)...

Theo những dòng Hoàng Cầm và Phạm Duy viết với nhau, có thể hiểu tâm hồn dân ca quan hệ của Hoàng Cầm đã ảnh hưởng ít nhiều đến sáng tác của Phạm Duy trong kháng chiến.

Phạm Duy viết: "*Cuối năm 1947 đó, tôi và Nguyễn Bích tìm kiếm tiêu hủy hoàn toàn là Thái Nguyên đi qua Bắc Giang, tìm về làng Lan Giã thuộc khu Nhã Nam, Yên Thế (...)*  
*Tôi và Nguyễn Bích vắng ba lô đi tìm Bắc Hồ Huy của Khu XII. Ở đó, tôi gặp Hoàng Cầm. Nó đang chuồn thành lập một đội văn nghệ cho chiến khu này cùng với nhà viết kịch Hoàng Tích Linh, diễn viên Trúc Lâm và về chung Văn Chung (...)* Tôi và Nguyễn Bích nhập ngay vào cái đội văn nghệ chiến có vẻ nhộn nhịp, tám người đó đến Bắc Hồ Huy, chúng tôi đi du diễn những ngày có Vũ Quân Đoàn đóng quân trong ba tỉnh Bắc Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn.  
Gặp Hoàng Cầm, tôi yêu nó ngay. Nó bằng tuổi tôi. [Phạm Duy sinh ngày 5/10/1921- Hoàng Cầm 22/2/1922].  
*Trong khi tôi thích đùa rần thì nó nghiêm trọng ông đờ non, lúc nào cũng ngửi hút thuốc lào, rung đùi, trầm ngâm. Nó đang sáng chung với Tuyết Khanh (...)*  
)

*Đi theo Hoàng Cầm ra vùng kháng chiến, Tuyết Khanh, mà lúc đó Hoàng Cầm cũng đi luôn tên là Kiều Loan, đang có thai và bắt buộc phải đi vùng trung du để Hoàng Cầm và chúng tôi lên đường du diễn. Trong bữa cơm đêm bắt đầu chia tay nhau giữa hai về chung Hoàng Cầm với Phạm N (Bắc Giang), tôi còn nhớ cảnh Hoàng Cầm ngửi rung đùi ngâm thơ bên cạnh người vợ mà rí đây nó sẽ không bao giờ gặp lại nữa, giọng ngâm buồn rười rượi... (Phạm Duy, Hồi ký Thời Cách mạng Kháng chiến, trang 126-128, Phạm Duy Công ty, Cali, 1989)*

**Đêm Liên Hoan, Tâm sự đêm giao thừa, Bên kia sông Đuống**



Hình bìa tác phẩm Bên kia sông Đuống của Hoàng C m, vẽ t năm 1948, đ

năm 1993.

Pho m Duy vi t:

"Trong k u d n m n Cao-B c-L ng này, t i s n thêm đ c nh u bài dân ca khác trong đó có bài N ng Chi u (...) Vào lúc này, Hoàng C m v n còn nuôi m ng xây đ ng m t sân kh u k ch th sau khi v K u Loan đã không có may m n đ c s ng trong công chúng. Nó r t mu n đ ng nh ng v k ch th trong kháng chi n nh ng v i m t đ i v n ngh ít ng i và v i đ i đ ng chính là V Qu c Quân, bây gi nó ch có th s n nh ng bài th cho m t ho c hai ng i ngâm trên m t th sân kh u ngoài tr i mà thôi. Bài th Đêm Liên Hoan [sáng tác tháng 10/1947] đ c v t ra ngay trong nh ng ngày đ u đi công tác. Hoàng C m và t i d n ngâm bài này r t nh u n n tr c hàng trăm, hàng ngàn V Qu c Quân:

Đêm liên hoan đ u nh p nhô nh sóng b ngang tàng.

Ta mu n thét cho v tung l ng ng c

Vì say s a tình thân thi t V Qu c Đoàn.

Bi t bao nhiêu V Qu c Quân "lao đ u vào gi c" sau khi nghe nh ng l i th đ y hào khí và thân thi t này:

*Trong tim u đi i cấa anh*

*Nhớ ng ai còn ai mấ t?*

*Không ai còn, ai mấ t*

*Ai cũng chấ t mà thôi.*

*Ngắ i sau kắ trắ c lao vào giắ c*

*Giắ vắ ng nghìn thu mấ t giắ ng nòi*

*Dù ta thắ t nát sắ ng rắ i*

*Cái còn vĩnh viắ n là ngắ i Viắ t Nam...*

*Ngoài bài thơ Đêm Liên Hoan soạn cho riêng tập thơ chấ n sĩ, Hoàng Cầm- cũng nhớ tôi lúc đó- rắ t quan tâm i ngắ i dân thắ ng. Lúc đó tôi cũng đã đi a vào loắ i dân ca kháng chấ n cấa tôi nhớ ng hình nh anh thắ ng binh, ngắ i mắ già, ngắ i vắ hắ n, đàn trắ nh ... nhớ u hắ n là hình nh Vắ Quắ c Quắ n. Hoàng Cầm, qua bài Bên Kia Sông Đuắ ng [sáng tác tháng 4/1948], cũng đi a ra mấ t cách tuyắ t vắ i nhớ ng hình nh cô hàng xén răng đen, môi cắ n chắ quắ t trắ u, cắ già phắ phắ tóc trắ ng, em bé xắ t xoắ t quắ n nâu... Nhớ ng nhân vắ t đó i càng nắ i bắ t hắ n lên khi đi cắ đắ t vào khung cắ nh tuyắ t vắ i cấa mắ n Kinh Bắ c hắ n hách đó. Ai mà không muắ n chắ n đi u đi gìn giắ cắ nh vắ t và nhớ ng con ngắ i thân yêu đó? Nhớ ng bài thơ kháng chấ n nhớ vắ y đã đi cắ Hoàng Cầm và tôi đi n ngâm trong rắ ng sâu, trên đi i cao hay trong nhớ ng hang đá cắ i ánh đuắ c bắ p bùng, có khi chắ cách mắ t đi n đi ch chắ ng vài ba cây sắ .*

*Vào khoắ ng đi u năm dắ ng i ch 1948 i cắ là sắ p sắ a i Tắ t âm i ch, trong chấ n dắ ch thi đua*



Đ&#p chi&#n công, Hoàng C&#m sáng tác thêm m&#t bài th&# nhan đ&# Tâm S&# Đêm Giao Th&# a mà tôi cho là tuy&#t v&#i. Hoàng C&#m đ&#a ra hình &#nh m&#t ng&#&#i lính gi&# n&#&#c, đang đ&#ng gác trong m&#t khu r&#ng v&#ng, gi&#a đêm giao th&#a:

Đêm nay h&#t m&#t năm

Ph&#i gác &#i giao th&#a

Quê h&#&#ng ch&#ng rét &#m

L&#t ph&#t m&#y hàng m&#a...

Anh V&# Qu&#c Quân này có m&#t ng&#&#i v&# v&#a sinh n&# đ&#&#c m&#t m&#n con. - Hoàng C&#m đ&#a ra hình &#nh c&#a ng&#&#i v&# lính vì liên &#ng &#i v&# mình - Ng&#&#i v&# lính đang ph&#i s&#ng &#n h&#i v&#i m&#t quán hàng trong m&#t phiên ch&#nh, quán v&#ng khách, ng&#&#i thi&#u ph&# thi&#u ăn, không đ&#s&#a cho con bú. Vì đêm nay là đêm giao th&#a và theo thông &#, dù trong hoàn c&#nh chi&#n tranh, ng&#&#i lính biên thùy (cũng nh&# chàng thi sĩ) cũng mu&#n có m&#t cái quà gì đ&# g&#i v&# h&#u ph&#&#ng cho v&# con nghèo đói. Nh&#ng chi&#n sĩ Việt Nam nghèo &#m cho nên ch&# có th&# g&#i cho v&# con m&#t cái quà quý giá nh&#t là s&# &#p chi&#n công c&#a mình. Ng&#&#i lính &#ng &#ng ra c&#nh v&# mình đang đói ăn nên không có s&#a cho con bú, nh&#ng nghe tin ch&#ng th&#ng tr&#n thì vui m&#ng quá, máu b&#ng ch&#y m&#nh trong huy&#t qu&#n c&#a ng&#&#i v&# lính, s&#a b&#ng đầu căng lên đ&#u vú, đ&#a con b&#ng có đ&# m&#t m&#ng s&#a no trong ngày vui c&#a dân &#c này. Hoàng C&#m đã đem đ&#&#c y&#u &# sinh lý vào m&#t bài th&# yêu n&#&#c. Trong toàn th&# b&# th&# kháng chi&#n, tôi không h&# th&#y có ai làm đ&#&#c v&#c này. Bài th&# k&#t thúc v&#i nh&#ng câu th&# v&#n vô cùng thân yêu và đ&#y hào khí nh&# trong nh&#ng bài th&# khác c&#a Hoàng C&#m:

Cha con ăn T&#t &#p &#p công

Cho s&#a m&# ch&#y m&#t dòng nghìn thu.

Cha đem cái ch&#t quân thù

Làm nên sự sống bấy giờ của con.

Bài thơ này -cũng như các bài thơ khác của Hoàng Cầm viết ra trong thời kháng chiến- phải được diễn ngâm thì mới thấy được giá trị đích thực của nó. Thơ kháng chiến của Hoàng Cầm có một tính chất đặc biệt. Tôi và Hoàng Cầm chia nhau ra để ngâm từng đoạn và vì tôi vốn xuất thân là một ca sĩ hành nghề trong một gánh hát rong cho nên ngoài những cách nhìn nét giọng ngâm, tôi còn biết dùng điệu bộ, nét mặt để diễn tả những bài thơ hùng tráng này. Ngay cả trong phạm vi nhà cửa, tôi ngâm thơ của chúng tôi lúc đó cũng phải hát lên để dùng điệu bộ của mình, của anh để trình diễn, do đó có tính chất hợp diễn hơn. Và cũng vì không khí anh hùng của những bài thơ, những điệu bộ và những nghe bài thơ cho nên tôi ngâm thơ của chúng tôi không có tí gì là thảm thiết như tôi kêu gọi của các ngâm sĩ sau này.

Phải ghi nhận một điều rất quan trọng là tác động của bài thơ. Nó đã có khả năng đi tới giới hạn của những vũ khí hiện tại lúc đó như SKZ (súng không giật) hay bazooka vùn vùn... Trong ba lô của bộ đội Việt Quốc Quân nào cũng đều có những bài thơ chép tay của Hoàng Cầm. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp không thể nào thành công nếu không có những tác phẩm văn nghệ như những bài của Văn Cao, và những bài thơ của Hoàng Cầm, Quang Dũng (...) [Chúng tôi như những]

Còn nhớ có một lần, tôi và Hoàng Cầm ngâm bài thơ Đêm Liên Hoan cho bộ đội nghe 15 phút trước giờ lên công đồn địch. Sau đó một anh bộ đội đã nói: "Tôi vào giữa đêm mà vẫn còn nghe tiếng ngâm thơ của các anh vọng vọng trong đồn". Thơ mới bắt sự sống của văn nghệ " (Phạm Duy, Hồi ký Cách Mạng kháng chiến, trang 131-137-148)

**Thơ Tố Hữu**

Những Phạm Duy cũng không quên thơ Tố Hữu:

"Cũng nên kể ra đây bài thơ Bên Đồi [sau đây tên là Bên] của Tố Hữu do tôi thổi ngòi diễn tả trong chuyến đi phục vụ quân đội vùng Cao Bằng ngày. Đó là một trong những bài thơ mà những nhà thơ kháng chiến" (trang 148)

Nhà vỹ là Phẩm Duy trình diễm thơ Tô Hữu song song với thơ Hoàng Cầm.

Xin ghi lại sau đây bài thơ *Bên cửa Tô Hữu*, và bài *Đêm Liên Hoan* của Hoàng Cầm, để các coi là "những bài thơ mới nhất của thi sĩ kháng chiến":

**Bên**

*Chúng ta ở đây*

*Trên đũa chúng nó*

*Đi bác ta sau rèm tre nghiêng nhả*

*Trông xuống khoan dĩ dĩ*

*Ngon nhất đĩa thịt bò nướng*

*Đi kia chúng nó đang cười*

*Cười đi nhé, chúng bay ơi, rồi đi chửi!*

*Bao giờ chúng tôi bay đã gửi*

*Chửi đũa chúng nó cớ gì không*

*Ch&#229;m ta, bay c&#229;ng th&#229;t l&#244;a !*

*Con em ta bay qu&#229;ng ch&#229;n v&#229;o ! a*

*L&#244;a ng&#244; ta bay c&#229;p v&#229; cho ng&#244;a*

*X&#244;m l&#229;ng ta bay đ&#229;t ch&#229;ng t&#229;n ho&#229;ng!*

*Ch&#229;ng bay đ&#229;i ?*

*- Đ&#229;n gi&#229; ch&#229;a đ&#229;ng ch&#229;i?*

*N&#229;m ph&#244;ut n&#229;a? Sao m&#229; l&#229;u th&#229; nh&#229; !*

*Anh ph&#229;o binh anh c&#244;n đ&#229;i ch&#229; gi&#229;?*

*Anh c&#244;n tr&#244;ng anh c&#244;n ng&#229;m t&#229;ng ly*

*Anh s&#229;a l&#229;i cho ngay n&#244;ng s&#244;ng*

*Ch&#229;c đ&#229;ng ch&#229;i b&#229;n th&#229;ng v&#229;o cho đ&#244;ng*

*X&#229;t&#229;n đ&#229;n n&#229;t x&#229;c ch&#229;ng ra!*

*Có tiếng kèn gị thổi đi đi xa*

*Cả chúng nó phớt phơ đi u đi t y*

*Chúng nó chào cả ! Ôi lá cả hôi tanh bít t m y*

*Kéo bao l n qua máu cả a ta!*

*Anh pháo binh anh ch a b n đi à?*

*M t phút n a?*

*Đ u tôi cháy bùng lên nh cả c l a*

*S ng bao nhiêu ch c n a s thành than*

*S ra tro t t cả tr i đi n tan*

*Thây chúng nó tung lên t ng m ng đ*

*Đ u chúng nó óc phớt ra ngoài s*

*i các anh xung kích d i cả âm th m*

*Hãy s n sàng tay mác nh y lên đm*

*G t, b t s ng, không m ng nào đ c thoát!*

*Anh đ i bác, tôi ch anh đ hát!*

T H u (1948)

Và *Đêm Liên Hoan* c a Hoàng C m

### **Đêm liên hoan**

*Anh i!*

*Đêm nay đ u ng i nh ng n sáng*

*Đang trào lên s c s ng muôn đ i*

*N m vui bát ngát trăng soi*

*M nh trăng úa máu chân tr i Vi t Nam*

*Đêm Liên Hoan! Kìa trông: đêm liên hoan*

Đu nh p nh nh sóng b ngang tàng

Ta mu n thét cho v tung l ng ng c

Vì say s a tình thân thi t V Qu c đoàn

- Kià núi dài Trung Nam

Đây r ng sâu Vi t B c

C cây cũng cãm h n

Đang vùng lên đ i gi c

Tôi v i anh trong ngày h i lên đ ng

B t tay m ng trên gi i đ t đau th ng

- Anh t ph ng nào l i?

- Tôi t Đ t d y lên

Anh có nghe t ng sóng g m Đông H i

*Đang h&#223;n ghen cùng thác máu tr&#223;n miền?*

- Thác máu không tên

*Đ&#223;i tràn b&#223;n*

*C&#223; không g&#223;y, cây không già, hoa không héo*

*Ng&#223;n thu đ&#223;t n&#223;c v&#223;ng b&#223;n*

- Anh &#223; quê nào đó?

- Tôi &#223; Đ&#223;t đ&#223;y lên

*Chúng ta chung m&#223;t m&#223; h&#223;n*

*Lúa th&#223;m b&#223;u s&#223;a, bông m&#223;m áo thu*

- Chúng ta chung m&#223;t m&#223; i thù

*G&#223;m tung u&#223;t h&#223;n, đ&#223;n v&#223; đ&#223;ng cay*

- Anh đi &#223; đâu &#223; i đó?



- Tôi đi gì t gì c Tây

Hôm nay g p b n ta cùng h n

L y máu thù kia r a nh c này.

- Gia đình anh ở đâu?

- M h n tôi đã khu t

Nh ng tr c khi nh m m t

M m ng cho đàn sau

Máu tôi mai s ch y

Trôi phăng k p ng a trâu

X ng tôi tôi b t nh p c u

Cho đàn em b c lên l u T Do

- Trong t u đ i c a anh,

▫ *Nh ng ai còn ai m t?*

- *Không, không ai còn, ai m t*

*Ai cũng ch t mà thôi!*

*Ng i sau k tr c lao vào gi c*

*Gi v ng nghìn thu m t gi ng nòi*

*Dù ta th t nát x ng ph i*

*Cái còn vĩnh vi n là ng i Vi t Nam*

*Đêm Liên Hoan, tr i đ y sao vinh quang*

*Đ u ng i nh p nhô nh sóng b ngang tàng*

*Mu n nói mãi cùng anh th ng m n*

*Vì say s a tình thân thi t V Qu c đoàn*

*Anh b n m n th ng i*

*Nm ch&#t l&#y tay tôi*

*- Kìa sao anh &#i kh&#c?*

*- Tôi quá m&#ng đ&# th&#i!*

*Đêm liên hoan, &#n th&# nh&#t trên đ&#i*

*Ta th&#&#ng nhau, &#ng b&#ng nh&#y múa*

*G&#c Pháp kia! Không bao giờ n&#a!*

*Ta đ&#m &#ng giờ*

*Ta ch&# &#ng phút*

*Ta đ&#i &#ng giây*

*L&#a h&#n ngàn ng&#t*

*Thieu tan chúng mày*

*- Anh đi h&#i gió*

*Anh v&#i cây*

*Anh h&#i b&#n r&#ng*

*Anh h&#i sông đ&#y*

*Anh h&#i ngô non*

*Anh h&#i lúa bé*

*Anh đ&#i h&#i già*

*V&# nhà h&#i tr&#*

*R&#ng: ta là V&# Qu&#c đoàn*

*Đêm nay say h&#i liên hoan*

*Ngày mai g&#m súng đ&#t tan quân thù!*

*- Nghiã tình Cách m&#ng mùa thu*

*H&#i liên hoan s&# t&#ng b&#ng hi&#n hi&#n*

*giã đoàn quân bách chiến*

*trở về thđ*

*nhđ nđđ c vđ bđ !*

*- Tđ trắng mđ c Cà Mau*

*đđ n hoàng hôn xđ Lđ ng*

*Tđ nđ ng sđ m Sđ n La*

*đđ n mđ a chiđ u Vđ n Tđ đđ ng*

*Muôn đđ o hùng binh*

*Phđ t phđ i đđ bay*

*Đoàn quân bách chiến*

*Đi suđ t đêm ngày*

*- Mđ đđ i! Con đđ vđ đđy*

*Cha già tóc bạc vớ tay đón mừng...*

- Anh ơi! Anh tin nh lời

Nhĩc mĩt tôi rĩng rĩng

Hình nhĩ tôi đã mĩ màng ...

- Phĩ i rĩ i! Anh Vĩ Quĩ c Đoàn

Đĩm nay vào hĩ i liên hoan

Ngày mai nĩ súng đĩ t tan quân thù

- Mai này... thu... i tĩ i thu

*Liên Hoan bĩng nĩ bĩn mùa non sông! (10/1947)*

Đĩc Bĩn cĩ a Tĩ Hũ u và *Đĩm Liên Hoan* cĩ a Hoàng Cầm, chĩng cĩ n phĩ i có kiĩ n thĩ c vĩ thĩ , cũng hiũ u ngay tĩ i sao "trong ba lô cĩ a bĩ t cĩ mĩ t Vĩ Quĩ c Quân nào cũng đĩ u có nhĩ ng bài thĩ chép tay cĩ a Hoàng Cầm", nhĩ Phĩ m Duy đã ghi i.

**Đóng góp máu xĩng trong kháng chiĩn**

Nh&ng kháng chi&n không ch& có hào hùng, mà còn là đói khát, ch&t ch&oc, kinh hoàng, Hoàng C&m nh&c l&i năm 1949, năm cam go nh&t trong kháng chi&n:

"... lên r&ng s&n sàng ăn c&m v&i mu&i, không có c& g&o n&a thì ăn c& c& mài. Th&m chí là anh đây này, Hoàng C&m đây này, b&y ngày ăn gì nào? Đ& b&t?... Ăn... Ăn c& n&u. C& n&u đ& nhu&m y. L&y c& n&u non, b&i vì c& mài đào cũng h&t r&i, & các r&ng măng, n&a đ&y. Măng n&a, măng mai là ăn vẫn h&t r&i. Mà v&n đói quá, b&i vì năm 49 là năm đói nh&t. Chính v& Hoàng C&m là m&t, con gái Hoàng C&m là hai, ch& vì đói, ăn lung tung c& m&i sinh b&nh mà ch&t. Hai m& con ch&t l&n trong m&t tu&n l& trong lúc t&n c& năm 49 đ&y. Thì gia đ&nh anh đã đóng góp cái máu đó là hai ng& i: v& và con. R&i đ&n năm 52, đóng góp m&t g&t máu n&a cho kháng chi&n ch&ng Pháp là ng& i em ru&t c&a Hoàng C&m, nó cũng r&t có tài v& vẫn ngh&. Nó làm đ&o đ&n k&ch đ&c, v&t k&ch đ&c, đ&c bi&t là đ&n cũng r&t khá. Hoàng C&m c& nó làm đ&i đ&i tr&ng m&t đ&i văn công Tây B&c, t&c là S&n La, Lào Kai, Lai Châu thu&c quân đ&i, g&i là đ&i Văn Công Tây B&c. C& u&y đi đánh ph& và b& ph& nó sát h&i, c& m&t đ&i văn công 12 ng& i, ch&t h&t. Nhà ch& có hai anh em, ng& i em cũng đi b& đ&i nh& ng& i anh, và đã hi sinh năm 52. Nghĩa là gia đ&nh anh đóng góp vào cu&c kháng chi&n đó: m&t ng& i v&, m&t đ&a con gái và m&t ng& i em ru&t. Còn b&n thân anh thì tr&o đ&o, l&i su&i kh&p các m&t tr&n, ch& nào cũng đem cái đoàn văn công c&a mình đi b&u đ&n, đóng góp vào cu&c kháng chi&n nh& v&y, ngoài sáng tác c&a mình." (Hoàng C&m tr& l&i ph&ng v&n RFI).

Ng& i v& ch&t đói năm 1949 cùng v&i con gái, còn đ&c ông nh&c đ&n trong b&i c&nh sáng tác bài Bên kia sông Đu&ng, tháng 4/1948:

"B&n b& v&ng l&ng, h&i r&n r&n. Mà xa kia, v& phía xuôi, xa l&m, & vùng sông Đu&ng y, b& m& già c&a tôi, v& và ba đ&a con c&a tôi có k&p ch&y g&c đ&n n&i nào t&m an toàn không? Ch&n s& hai bên đ&ng s& Năm y đ&n bi&n ra sao r&i? H&n n&a năm nay, tôi không có tin t&c gì & quê lên, càng s&t ru&t". (Sông Đu&ng b&t ngu&n t& đâu? Hoàng C&m văn xuôi, trang 166-167).

H& Dz&nh cũng m&t m&t con trai lên ba và ng& i v& trong b&i c&nh t&ng t&. Ông ghi l&i nh&ng dòng kinh đ&, ng& i cha hôn cái xác bé b&ng: "R&i cái hôn bò lên tóc, lên tai, lên môi, lên c&, cái hôn đ& l&n xu&ng kh&p ng& i, và ng&ng l&i h&t g&ng bé nh&. Nh&ng v&n không m&t l&i nói c&t lên g&a cái mê đ&m k& đ&, man r& đó, ngoài t&ng th& rít lên, hít vào khoan khoái. L&n cu&i cùng ng& i cha "ăn" con b&ng nh&ng cái hít rùng r&n, cũng nh& ngày tr&c, chính con ng& i đó, đã đôi lúc mu&n "quay rô-ti" con lên" (H& Dz&nh, Quy&n truy&n không tên, Thanh Văn, Cali, 1993, trang 42). Và thay con, H& Dz&nh v&t l&i c&nh đ&a bé nhay vú m&, ng& i m& đ&c c&n s&a cho con đ&n tàn l&c, tàn h&i: "Có lúc tôi nhai m&nh đ&u vú. & ch& th&t n&t, n&c m&ng tôi th&m vào, tia s&a b& rút lên, nghe bu&t đ&n t&n ru&t m&. Và s&a tu&n ra v&i máu, ch&y tràn ra hai mép tôi, ch&t ng&t đ&u pha l&n mùi v& tanh h&ng làm c& tôi nu&t v&i. M& tôi co ng& i, ngh&n ch&t

*răng i, đôi mắt chớp chớp trong dòng i nóng h i"*  
(H Dz nh, sđd, trang 47).

## H i ngh văn ngh Vi t B c 1950: Hoàng C m treo c k ch th c a mình

Trong kháng chiến, d ng nh năm nào cũng có nh ng h i ngh văn hoá văn ngh , đ m i trình đ , t m c , đ c t ch c kh p n i. Nh ng đ i h i văn ngh tháng 8/1950 t i Vi t B c, là m t h i ngh quan tr ng, quy t đ nh vinh thăng K ch và lo i lo i tr Tu ng, Chèo, C i l ng, K ch th ra kh i n n văn ngh Cách m ng. Quy t đ nh này, đã bu c Hoàng C m ph i "treo c " k ch th c a mình, đã khi n Ph m Duy "đinh tê" t c là b kháng chiến vào thành. Trong nh ng ngh sĩ b kháng chiến, có Doãn Qu c S , Mai Th o, Võ Phi n... sau này s là nh ng c t tr xây d ng n n Văn H c Mi n Nam.

Báo Văn Ngh dành hai s 25 và s 26 ra tháng 8 và tháng 9/1950, đ vi t v h i ngh 1950:

*"Ngày 26/7, hai năm sau H i ngh văn hoá toàn qu c l n th hai, đã khai m c cu c h p m t văn hoá văn ngh năm 1950. Non 100 đ i b u c a Vi t B c, khu ba, khu t , và khu năm r t xa, đã t t u d i i mái gi ng đ ng tr ng văn ngh nhân dân. Các đ i b u đã v t hàng tháng đ ng dài qua rừng núi, n ng m a, qua nh ng đ n g c."(Nh ng cu c h p Văn hoá, văn ngh Vi t B c, đ u tháng Tám, A.N, Văn Ngh s 25, tháng 8/1950. S u t p Văn Ngh 1948-1954, c a H u Nhu n, T p 3, nxb H i Nhà Văn, trang 603). V ngày tháng h p h i ngh , có ch ghi tháng 3 (S u t p, trang 637, 655), ch ghi tháng 5 (trang 619) ch c là i đánh máy.*

Văn ngh 26, s đ c bi t v k ch, gi i thi u "h i ngh tranh lu n s n kh u", v i 2 bài chính:

- *Bài biên b n*, không ký tên tác gi .

- *Bài Nh ng ngày h i ngh c a Tô Hoài.*

Bài biên b n này cho bi t: Th L tuyên b khai m c. T H u đ t v n đ th o lu n. Đoàn Phú



Tờ thuyết trình "Quan niệm xây dựng sân khấu Việt nam" với những ý chính:

- Tuồng: "Thái độ đối tượng khoát của chúng ta bây giờ là đưa nó [Tuồng] vào Viện bảo tàng"

- Chèo: "Nên yêu chèo như một nghệ thuật, hãy trân trọng xếp nó vào Viện bảo tàng"

- Cải lương: "Cải lương Nam Kỳ là một nghệ thuật quý giá, lai căng, sản sinh ra một thể loại múa may quay cuồng, điên điên dối dối, để giải trí cho một lớp người cũ kỹ và cứng nhắc, không biết mình sẽ đi đâu, không biết mình đang nghĩ gì, đang cảm xúc thế nào, lớp người mới phát sinh trong thể loại Pháp thuỵ, một giai cấp mới, và giao tiếp đến những tầng lớp mới".

- Kịch nói: Một hình thức biểu diễn sân khấu mới mẻ, tuy còn ít thành tích, nhưng rất nhiều triển vọng. (trang 621)

- Trong phần tranh luận, chỉ có Lưu Hữu Phước và Tô Ngọc Hải phản đối và chỉ trích.

- Kết Luận: Tuồng, Chèo là tàn tích của thể loại phong kiến. Cải lương là sản phẩm của giai cấp tư sản. Chỉ giữ lại Kịch và phim biểu diễn mới.

Nhận xét: 1- Theo bài biên bản này thì những lời chỉ trích về Cải lương là do Đoàn Phú Tụng thuyết trình. Những lời theo Phạm Duy (bài trích dẫn ở trên), thì Đoàn Phú Tụng chỉ tóm tắt các ý kiến của những người thuyết trình. Hai số việc khác hẳn nhau.

2- Bài này không nói gì đến kịch nói và Hoàng Cầm. Tô Hữu Đức mô tả một người ngoài cuộc, không có ý kiến. Những lời theo Phạm Duy, Tô Hữu là những chỉ trích trong hội nghị.

Trong bài "Những ngày hội nghị", Tô Hoài kể nhiều chi tiết khác:

"Tôi nay, ba tôi kể chuyện làm mất. Tôi liên khu Việt Bắc đi "Ngày hội tòng quân", kể chuyện của Hoàng Cầm, tôi Vui Sống: "Số phận đi xa" kể chuyện vui của Võ Đức Diên, tôi Chín tháng: "Anh Số đến quân" của Nguyễn Huy Tấn.

Khán giả không phải chỉ có một trăm tôi biết. Khán giả từ các làng xa trong cánh đồng, phố lão ông, phố lão bà, các trung tâm, các đồng chí Nông dân, các chi phố nam của quần chúng nam nữ, chị em áo trắng, anh Thông tin, anh Bình dân, đồng chí bí thư chi bộ xã, hội Thi đua nhi Trung Quốc Tuân các thôn, đêm nào cũng nghìn người kéo đến, tôi mà a thì nào cũng không biết đồng, đóm đuốc của nam nữ nam nữ nam nữ của các bộ ruộng người chèo vòng trong, vòng ngoài sân khêu.

Anh Dũng, chị Lan đã tình từ trong "Ngày hội tòng quân". Nói chuyện thì nói như ta nói qua bàn rào, như ngậy đôi trai gái tôi đi cho nhau nghe. Có cái vì đi tòng quân mà cứ dùng đồng, bạn thì mãi. Tôi đi, bà con xì xào: "Số trời tui thì!" - "Cái chi phố nam từ tôi ngậy!" - "Khôn khôn cái ông già em hay sao mà khôn khôn, tôi đi về nói về a run thì?" (ông già tôi đi cho)

Đi khái từ đồng người ta nói, học tôi hỏi, người ta nói như thế. Tôi như vậy. Tôi mai nghe Hoàng Cầm mà sợ vì nó. Lâu lắm mới tôi đi nghe Hoàng Cầm ngâm thơ. Cái gì ngậy tài hoa sang sống, ngày trước vang ngân giữa cái tai bạn - như ng "kể sĩ" tiêu dao ngày tháng - bạn gì nó em, nó tể tể thì, mà sao bây giờ nó tôi loãng, nó như từ từ của mất đám đông công chúng, xù xì, như n như o thì này. Tôi nghĩ từ thì ng Hoàng Cầm học thì, hay là tôi thì Hoàng Cầm?

Chín 22/3 [chính là 22/8], Hoàng Cầm đồng trên đi đàn: Cũng như như u văn nghệ sĩ công tác văn nghệ thu đông 1949 trên chính sách Đông Bắc và v, anh mà cái áo khoác Gia-nã-đi, chính là phố của bạn đôi tình. Hôm mà năm nay, Hoàng Cầm, kể Liên khu Việt Bắc đi cùng Cao Bằng Lạng. Tôi kể chuyện đã đi từ người mất đi kể chuyện chính người đi (toàn đi có 7 người) thành tích công tác đeo dây người.

Hoàng Cầm nói về kể chuyện của mình. Anh phác qua kể chuyện từ khi nghĩ, trong kháng chiến và đi đồng người đi đồng của đi kể.

Anh phân tích "Ngày hội tòng quân" - Tôi đi nh làm thì thì tôi là tôi gì từ từ kể. Tôi nh làm kể thì từ từ. Chi nào tác giả cho là lâm li thì tôi nh, chi nào tôi chi có đi thi thì ng,

thì ng&i xem &i cho là d& nghe. K&ch th& không th& s&ng đ& c, nó không đ& n & đúng nhân v&t. Bây giờ và c& mai sau, nó không th& còn đ&t đ&ng.

Hoàng C&m búi ngùi (th&t cái thái đ& c&a nhà k&ch th& lúc b&y giờ nh& th&) Hoàng C&m b& k&ch th& c&a anh lên gh& đ&u, & & đ&n đ&u nó vào cái thông &ng, r&i đ&p các gh& đi.

"H&i ngh& này thanh toán cho tôi câu chuyện k&ch th&. Tôi xin tuyên b&: cho đ&n v& "Ngày h&i tòng quân" (1949), tôi cho là cái s&n ph&m cu&i cùng c&a m&t s& tr&ng cũ c&a tôi".

Sau &i kêu g&i đ&a ma cái đám th&t c& &y c&a nhà k&ch th& Hoàng C&m, c& to&im lìm, &&ng đã nghe t&ng sinh, t&ng phèng phèng, đám đông đang s&a so&n khóc c&&i phúng v&ng. Nh&ng đ&ng &n! Hãy đ&ng c& &i đ&y! Th& L& đã đ&ng lên kia. R&i t&p theo Th& L&, &n ào, &i &p h&ng h&c nh&ng tay g&i, nh&ng m&ng gang m&m thép c&a Đoàn Phú T&, Xuân Di&u, Hoài Thanh, Nguy&n Tuấn, Tr&ng Loan, Thanh T&nh, Tr&n Ho&t, Kim Lân, Phan Khôi, Võ Đ&c Diên..." (trang 654)

Sau đó, Tô Hoài thu&t &i m&t s& ý k&n chính: Th& L&, Phan Khôi, Thanh T&nh bênh k&ch th&, Hoài Thanh ch&ng, r&i ông v&t: "Ch& &ch đoàn: Yêu c&u h&i ngh& không nên có quy&t ngh& gì v& k&ch th&. Th& ký đoàn ch& nên ghi: Không m&t đ&i b&u nào bênh v&c k&ch th& đã có & tr&ng c& &i nay" (trang 656).

Nh&n xét đ&u tiên: Câu này c&a Tô Hoài r&t quan tr&ng:"Ch& &ch đoàn yêu c&u h&i ngh& không nên có quy&t ngh& gì v& k&ch th& và Th& ký đoàn ch& nên ghi: Không m&t đ&i b&u nào bênh v&c k&ch th& đã có & tr&ng c& &i nay. Nh& v&y có nghĩa là bài Biên b&n & trên đã đ&&c vi&t theo nh&ng yêu c&u:

1- Bi&n Đoàn Phú T&, tác g&i *Màu th&i gian* (Xuân Thu nh& T&p) thành ng&&i phát bi&u h& nh&c c&i &&ng. Trong khi, theo Ph&m Duy, Đoàn Phú T& ch& tóm t&t các phát bi&u c&a ng&&i khác.

2- Không nh&c đ&n k&ch th&. Không nh&c đ&n s& ki&n Hoàng C&m. Không nh&c đ&n vai trò ch& đ&o c&a T& H&u.

Nh&n xét th& nh&i: Trong bài vi&t c&a Tô Hoài, cũng tuy&t nhiên không th&y ghi T& H&u tuyên b& đi&u gì quan tr&ng. Cũng không th&y ai ch& trích k&ch th&. Ch& m&t mình Hoàng C&m đ&ng lên t& x& v& và treo c& k&ch th& c&a mình!

Bài c&a Tô Hoài tiêu bi&u cho l&i "vi&t, lách" th&n tình c&a ông: tuy vi&t cho lãnh đ&o v&a lòng mà v&n có vài nét "th&t".

- Đ&ch&ng t& s& "xu&ng đ&c" c&a Hoàng C&m, tr& c& h&t, Tô Hoài ph&i nh&c l&i cái "gi&ng tài hoa sang s&ng" và cái "thành tích công tác treo đ&y ng& i" ngày tr&c, nh& đ& t& "t&m lòng" c&a ông đ&i v&i Hoàng C&m, nh&ng cũng đ& cho th&y Hoàng C&m bày gi& "t&" nh& th& nào: k&ch th& gì mà đôi trai gái chia tay ch&ngâm th&, không th&y nói! Ông già gì mà gi&ng run r&y! Gi&ng Hoàng C&m l&i lo&ng và nh&t, không bi&t là th& đ& hay ngâm đ&... Hi&n nhiên: đ& nh& th& thì ch&c ch&n là ph&i t& "treo c&" th& mình! Có gì mà ti&c! Tô Hoài có v& thú v& đã tìm ra nh&ng ch& đ&c đ&a đ& đ&a ma k&ch th& Hoàng C&m: "ti&ng sinh", "ti&ng ph&ng", "ti&ng khóc c& i cúng vi&ng"! Bút pháp Tô Hoài th&t hay.

Nh&ng không ph&i ông đã hoàn toàn thành công trong s& l&n l&o ngòi bút. Bài vi&t có nh&ng l& h&ng: N&u qu&n chúng "đêm nào cũng nghìn ngh&t kéo đ&n", thì ng& i đ&c s& t& h&i: k&ch th& Hoàng C&m "đ&" đ&n th& nào mà qu&n chúng l&i "nghìn ngh&t kéo đ&n"? Ch&ng l& đ&n đ& xem k&ch c&a ki&n trúc s& Võ Đ&c Diên chẳng? Hay đ&n đ& xem k&ch Nguy&n Huy T&ng? Có th&. Nh&ng đi&u ch&c ch&n là tác gi& H&n Nam Quan và Ki&u Loan không th& "ch&t đ&" nh& th&. Ph&m Duy có m&t t& i đ&y, k& l&i: "đôi m&t c&a nó [Hoàng C&m] v&n còn s&c nh& dao, gi&ng nói c&a nó v&n sang s&ng " Và Vũ Cao, (anh ru&t Vũ Tú Nam), trong bài đánh Hoàng C&m, cũng vi&t: " Năm 50, trong m&t cu&c h&i ngh& văn công, Hoàng C&m ngang nhiên tuyên b& : "Đ&ng không nên dúng bàn tay vào chuyên môn ngh& thu t" (Vũ Cao, Ý th&c phá ho&i và t& t&ng đ&i tr&y c&a Hoàng C&m, VNQĐ, s& 4, tháng 4/1948).

Hoàng C&m su&t đ&i g&n bó v&i k&ch th&, tr& c& khi bu&c nó ph&i tu&n ti&t, ch&c ch&n ông ph&i cho nó "ch&t hay", ch&t hoành tráng, b&ng cách đ&a h&t tài năng c&a mình vào bu&i trình di&n chót này, vì th& mà qu&n chúng đã đ&i gió m&a "đêm nào cũng nghìn ngh&t kéo đ&n", đ& xem cái ch&t c&a "k&ch th& Hoàng C&m":

M&t mãnh h& ch&ng sao đàn chó sói

*Thân tan tành bêu máu ch Kinh Đô (H n Nam Quan)*

Sau này, đ c nh ng bài đánh Hoàng C m sau Nhân Văn, thì càng th y th m thía s ph n "mãnh h " khi đã sa vào "đàn chó sói": b i Ki u Loan đ c "hi u" nh m t tác ph m "đ i tr y".

Tr v v i Tô Hoài, đây không ph i là n duy nh t Tô Hoài vi t b y. Trong h i ký Cát b i chân ai có đ n Tô Hoài thu t l i vi c ông đ a bài đánh NVGP c a mình trên báo Nhân Dân cho Nguyên H ng xem. Đ c xong, Nguyên H ng "nói nh hét vào m t tôi: *Tiên s mây, th ng Câu T n! Ông thì không, Nguyên H ng thì không. Nguyên H ng qu xu ng tr c tôi, r i c ph c th , khóc thút thít* " (trang 133).

1993, v Hà N i, g p Tô Hoài, tôi h i: "*T i sao anh l i vi t th ? Em đ c l i u th y có c bài c a Nguyên H ng đánh NVGP, thì làm sao Nguyên H ng l i m ng anh đ c?*" [Bài Nguyên H ng đ ng trên Nhân Dân s 1451 (2/3/1958); bài Tô Hoài, Nhân Dân s 1461 (12/3/1958), cách nhau 10 ngày, c hai đ u đ c trích đ ng trong B n Nhân Văn Giai Phẩm Tr c Tòa Án Đ Lu n]. Ông nói l ng: "*Tôi nh đầu vi t đ y ch có nghiê c u gì nh cô!". T c là ông có th b a h n ra m t giai tho i đ ch ng minh mình đã "xám h i" ngay đ đ u, và ông "thành tâm" ghi l i "s th c" y trong "h i ký".*

**H i ngh 1950 đ i s ghi chép c a Ph m Duy**

R t may là Ph m Duy cũng ghi chép t m v h i ngh văn ngh 1950 này trong h i ký kháng chi n, tr n ch ng 32, nh đó, chúng ta có th rút ra nh ng thông tin sau đây:

"*Chúng tôi đ c liên l c viên đ n t i Yên Giã, m t khu r ng n m g n ranh gi i hai t nh Thái Nguyên và B c K n. ch chung quanh đây không có m t gia đình th ng dân nào c . Khu thung lũng r ng l n và có núi bao quanh này là m t th an toàn khu c a t c các cán b làm vi c trong các c quan khác nhau c a Trung ng.(...) Yên Giã có v là n i dành riêng cho các gia đình văn ngh sĩ.(...) Đi vài quăng đ ng là t i Cù Vân, v t qua Đèo Kh t i khu v c c a các lãnh t . Hang Pác B là n i c a Ch T ch h H cũng n m đầu đây. T i Yên Giã, v ch ng tôi là th ng khách c a Nguy n Xuân Khoát, Ch T ch H i Nh c Sĩ Kháng Chi n.(...) Và l p t c anh đ t tôi t i g p T H u, ng i b t đ u n m trong tay v n m ng c a toàn th văn ngh sĩ.*

T& H& u gi& h& n h& i t&oi g&p anh & Hu&, v& n &nh n&oi nh& nh&ng nh& ng c&oi c&oi đ&nh th&ep & n trong c&oi n&oi. Ch& c anh theo r&oi c&oi v& c&oi đ&oi t&oi trong m&oi y n&am qua, b&oi g&oi g&p t&oi, T& H& u khen nh& c&oi đ&oi t&oi c&oi đ&oi m&oi là r&oi t&oi nh& y đ&oi m&oi và uy&oi n chuy&oi n (sensibilit&oi et souplesse). T&oi c&oi đ&oi đ&oi & khen bài th& B& n đ&oi đ&oi a anh, n&oi r&oi ng nh& bài th& này mà t&oi đ&oi c&oi b&oi đ&oi i y&oi m&oi n. Đ&oi là s&oi th&oi t (...)

Th&oi r&oi i vào m&oi t ngày hè trong năm 1950 này, Đ&oi i H&oi Văn Ngh&oi -c&oi thêm vào đó hai ch&oi "Nhân Dân"- đ&oi c&oi khai m&oi c&oi. H&oi i tr&oi ng do k&oi n tr&oi s&oi Võ Đ&oi c&oi Diên v&oi k&oi u và đ&oi đ&oi c&oi v&oi c&oi xây đ&oi t&oi m&oi y th&oi ng nay. (...) Thành ph&oi n tham đ&oi Đ&oi i H&oi i là nh&oi ng v&oi nh&oi sĩ n&oi i danh đ&oi đ&oi ph&oi c&oi v&oi trong Quân Đ&oi i hay trong các H&oi i Văn Ngh&oi & Trung &oi ng, các nh&oi viên đ&oi a các h&oi i v&oi nh&oi &oi các đ&oi a ph&oi ng và còn có thêm đ&oi các cán b&oi thông tin văn hoá n&oi a. (...)

Trong ngày đ&oi u tiên đ&oi a Đ&oi i H&oi i, t&oi th&oi y Ch&oi T&oi ch Đ&oi a ra m&oi t đ&oi ng &oi i g&oi i là "v&oi nh&oi h&oi n th&oi c&oi x&oi h&oi i ch&oi nh&oi". M&oi c&oi đ&oi ch&oi chính là đ&oi a ra m&oi t th&oi kim ch&oi nam cho đ&oi t&oi đ&oi m&oi i ngành sáng tác và b&oi u đ&oi n. M&oi c&oi đ&oi ph&oi (hay đây m&oi i là m&oi c&oi đ&oi ch&oi chính?) là b&oi u đ&oi ng &oi c&oi &oi ng v&oi nh&oi sĩ và "b&oi cáo" đ&oi ng &oi i ch&oi huy v&oi nh&oi đ&oi a Nhà N&oi c&oi cho các quan khách b&oi t. Các quan khách đó là ai? Đó m&oi t s&oi c&oi v&oi n Li&oi n S&oi, Trung C&oi ng và v&oi tân khách L&oi Figu&oi res, đ&oi i đ&oi n đ&oi a Đ&oi an Thanh Ni&oi n Ph&oi c&oi đ&oi ng &oi i &oi hàng gh&oi đ&oi u cùng v&oi i Tr&oi ng Chinh, T&oi H&oi u, Tr&oi n Đ&oi ...

Sau đó, &oi i ph&oi n th&oi o lu&oi n riêng đ&oi a các ngành. So v&oi i m&oi i ngành khác, thành ph&oi n nh&oi sĩ trong ngành k&oi ch là đ&oi đ&oi o nh&oi t. (...) T&oi c&oi đ&oi g&oi p đ&oi Hoàng C&oi m, v&oi a m&oi i &oi i Yên Gi&oi c&oi cùng v&oi i các đ&oi n viên n&oi i t&oi ng trong ngành K&oi ch Th&oi nh&oi Tr&oi n Ho&oi t, Kim L&oi n. T&oi th&oi y Hoàng C&oi m g&oi y đ&oi nh&oi ng đ&oi m&oi t đ&oi a nó v&oi n còn s&oi c&oi nh&oi dao, g&oi ng n&oi c&oi a nó v&oi n sang s&oi ng...

Đ&oi i s&oi ch&oi to&oi đ&oi a Th&oi L&oi, H&oi i Tr&oi ng đ&oi a H&oi i S&oi n Kh&oi u, m&oi t anh h&oi i viên là Đ&oi an Phú T&oi đ&oi ng ra thuy&oi t trình v&oi s&oi hình thành đ&oi a s&oi n kh&oi u Vi&oi t Nam g&oi m có Tu&oi ng C&oi, Ch&oi C&oi, C&oi i L&oi ng, K&oi ch Th&oi, K&oi ch N&oi... và xin m&oi i ng&oi i th&oi o lu&oi n đ&oi đ&oi nh&oi nh&oi cho m&oi t hình th&oi c&oi s&oi n kh&oi u m&oi i m&oi nh&oi t là Tho&oi i K&oi ch đ&oi c&oi K&oi ch N&oi. Sau nh&oi u tranh lu&oi n, Đ&oi an Phú T&oi tóm đ&oi t các ý k&oi n đ&oi a nh&oi ng ng&oi i ph&oi u.[chúng t&oi nh&oi n m&oi nh] T&oi t đ&oi đ&oi nh&oi t trí v&oi i đ&oi nh&oi nh&oi này:

- K&oi ch là b&oi môn nh&oi thu&oi t dùng s&oi n kh&oi u làm ph&oi ng t&oi n trình bày nh&oi ng đ&oi nh&oi đ&oi i đ&oi đ&oi có mâu thu&oi n. Khi mâu thu&oi n đ&oi i ch&oi k&oi ch li&oi t thì ph&oi i g&oi i quy&oi t. Gi&oi i quy&oi t xong mâu thu&oi n là h&oi t k&oi ch.

Tôi đã bị t & i nh & ng đ & u này & lúc m & i b & c chân vào Liên Khu IV, đ & c nghe & ng Nguy & n S & n g & ng v & Tào Ngu và v & k & ch Lô i Vũ. Có gì là m & i & đ & u? Đã & ng th & là xong ph & n thuy & t trình và đ & nh nghĩa v & Tho & i K & ch sau khi các văn ngh & sĩ đã đ & ng ý v & i thuy & t trình viên Đoàn Phú T &. Nh & ng & p & t c m & t s & cán b & chính tr & đ & ng lên đòi Ch & T & ch Đoàn ph & i b & túc thêm vào biên b & n c & a h & i ngh & :

- Gi & i quy & t nh & ng v & n đ & trong các v & k & ch thì ph & i có & p tr & ng. V & y chúng ta đ & ng trên & p tr & ng nào? & p tr & ng phong k & n? & p tr & ng & s & n hay t & u & s & n? Không. Ph & i đ & ng trên & p tr & ng c & a giai c & p vô s & n.

Trong m & t bu & i h & p khác, & k & ch đang th & o lu & n v & đ & c tr & ng c & a các b & môn sân kh & u nh & Tu & ng C &, Chèo C &, C & i L & ng, K & ch Th & và K & ch Nói, T & H & u đ & ra lên & p anh em, tr & c h & t là đ & kich bài V & ng C &. T & H & u nói:

- V & ng C & có âm đ & u & y m &, làm cho ng & i nghe b & ru ng &, lòng ng & i nghe b & m & m y & u r & i ng & i nghe cú i đ & u xu & ng, tiêu tan c & chí ph & n đ & u.

L & u H & u Ph & c, T & ng Ng & c H & p bèn k & tr & c ng & i sau đ & ng lên bênh v & c cho bài V & ng C & xu & t x & & Nam B & c & a mình, nói r & ng:

- V & ng C & hay & m, hay & m, không b & đ & c V & ng C & đâu & .

Nh & ng T & H & u c & i kh & y:

- Vâng, bài V & ng C & hay & m. Hay đ & n đ & đã làm cho Vi & t Nam m & t n & c, bây gi & trong kháng chi & n, ta ph & i nên c & m nó.

Nghe th & y v & y, b & ng b & o d &, tôi nghĩ: A! T & H & u nói nh & v & y thì có nghĩa là Đ & i H & i Văn Ngh & Nhân Dân này ph & i có thái đ & v & i bài hát đã " & lòng nhân dân mà ra". L & u H & u Ph & c và T & ng Ng & c H & p im & ng. X & a nay tôi là ng & i không & a cãi nhau cho nên lúc đó tôi cũng im luôn. Dù

Đã p tr&#225;ng c&#225;a T&#225; H&#225;u không v&#225;ng đ&#225; m nh&#225;ng t&#225;i cũng không đ&#225;ng lên đ&#225; b&#225;nh v&#225; c hai anh nh&#225; c sĩ Nam K&#225; này. Theo s&#225; h&#225;u b&#225; t c&#225;a t&#225;i -v&#225;n là k&#225; đ&#225; đi theo g&#225;nh hát C&#225;i L&#225;ng trong ba năm tr&#225;i- thì bài V&#225;ng C&#225; đ&#225; ra đ&#225; vào năm 1917 là lúc n&#225; c V&#225;t Nam đ&#225; s&#225;ng đ&#225; i ách nô đ&#225; th&#225; c dân đ&#225; lâu r&#225;i. Đ&#225; m&#225;t n&#225; c r&#225;i m&#225;i có m&#225;t ng&#225; i là ông Sáu L&#225;u đ&#225; B&#225;c Li&#225;u đ&#225; ra bài V&#225;ng C&#225;. Đ&#225; u V&#225;ng C&#225; xu&#225;t thân đ&#225; u Hành Vân, m&#225;i đ&#225; u ch&#225; có 20 câu, m&#225;i câu 2 nh&#225;p. Khi nó phát tr&#225;n đ&#225; i lo&#225; i V&#225;ng C&#225; 6 câu m&#225;i câu 16 nh&#225;p r&#225;i t&#225;n đ&#225; i 32 nh&#225;p thì âm nh&#225; c c&#225;a nó nghiêng h&#225;n v&#225; đ&#225; u ru con đ&#225; m&#225;n Nam. Trong su&#225;t m&#225;y ch&#225; năm, V&#225;ng C&#225; đ&#225; đ&#225; c dùng đ&#225; k&#225; đ&#225; y đ&#225; m&#225;i th&#225; chuy&#225;n bu&#225;n hay chuy&#225;n không bu&#225;n, k&#225; c&#225; nh&#225;ng chuy&#225;n hài h&#225; c làm cho ng&#225; i nghe ph&#225; i c&#225; i nôn ru&#225;t c&#225;a m&#225;y anh h&#225;. Không ph&#225; i ch&#225; có nh&#225;ng bài hát V&#225;ng C&#225; than khóc mà thôi đ&#225;u.(...)

Ch&#225; huy xong s&#225; khai đ&#225; bài V&#225;ng C&#225;, T&#225; H&#225;u đ&#225; đ&#225; i phán quy&#225;t th&#225; hai c&#225;a anh. Anh m&#225;t sát th&#225; m đ&#225; K&#225;ch Th&#225; :

- "N&#225; i dung k&#225;ch th&#225; ph&#225;n nh&#225; u ch&#225; ph&#225;n nh&#225; tinh th&#225;n phong k&#225;n. C&#225;t truy&#225;n đ&#225; ra toàn là nh&#225;ng nhân v&#225;t quan li&#225;u. L&#225; i đ&#225; n xu&#225;t b&#225;ng s&#225;ngâm nga, nghe th&#225;t là r&#225;n r&#225;, đ&#225; t th&#225; t. K&#225;ch Th&#225; không thích h&#225;p v&#225; i cu&#225;c s&#225;ng đ&#225;ng c&#225;a toàn dân đ&#225;ng kh&#225;ng ch&#225;n".

L&#225; i cũng không n! Nh&#225;ng v&#225; k&#225;ch th&#225; tr&#225; c đ&#225; t&#225;i đ&#225; đ&#225; c coi, chính là nh&#225;ng v&#225; k&#225;ch nung n&#225; u lòng ái qu&#225; c c&#225;a chính t&#225;i, vì nó nói đ&#225; i chuy&#225;n Nguy&#225;n Tr&#225;i, Phi Khanh, nói đ&#225; i Quán Biên Thùy, Ng&#225; i M&#225; Đ&#225; Tr&#225;c, B&#225;n N&#225; c Ng&#225; B&#225;, L&#225;n Đ&#225;ng, V&#225;n Khách... (...) Opera c&#225;a Âu Tây là cái gì, n&#225; u không ph&#225; i là k&#225;ch th&#225; có ng&#225;ng và có hát lên? H&#225;n n&#225; a, g&#225;n đ&#225; i, đ&#225; i ch&#225; n tr&#225;ng Cao-B&#225;c-L&#225;ng, t&#225;i và Hoàng C&#225; m r&#225;t thành công v&#225; i nh&#225;ng màn đ&#225; n th&#225; có th&#225; đ&#225; c g&#225; i là nh&#225;ng "màn k&#225;ch th&#225; ng&#225;n" đ&#225; c đ&#225; m. V&#225; i Đ&#225;m Li&#225;n Hoan hay Tâm S&#225; Đ&#225;m Giao Th&#225; a đ&#225; c trình đ&#225; n v&#225; i hai đ&#225; n viên và có đ&#225; u b&#225;, ta có m&#225;m m&#225;ng c&#225;a nh&#225;ng v&#225; k&#225;ch th&#225; ái qu&#225; c. Ngay chính t&#225;i đ&#225; i, khi đ&#225; n ng&#225;ng bài th&#225; B&#225;n đ&#225; i c&#225;a T&#225; H&#225;u, t&#225;i đ&#225; đ&#225;ng k&#225;ch đ&#225;. Đ&#225;ng vai anh thi sĩ đ&#225;ng c&#225;a nh&#225;ng i lính Ph&#225;o Binh đ&#225; trên m&#225;t ng&#225;ng đ&#225; i có đ&#225; t s&#225;n kh&#225; u súng đ&#225; n nh&#225; m xu&#225;ng đ&#225; n đ&#225; ch (...) T&#225;i cho r&#225;ng, n&#225; u lúc đ&#225; Hoàng C&#225; m đ&#225; c khuy&#225;n kh&#225;ch đ&#225; t&#225; p đ&#225; c phát tr&#225;n K&#225;ch Th&#225; thì không ch&#225;ng chúng ta đ&#225; có m&#225;t th&#225; s&#225;n kh&#225; u có tính ch&#225;t opera theo k&#225; u V&#225;t Nam, ch&#225; không ph&#225; i th&#225; op&#225;ra h&#225; c m&#225;t c&#225;a các tr&#225;ng phái c&#225;a Âu Tây.

Sau khi T&#225; H&#225;u đ&#225; đ&#225; k&#225;ch K&#225;ch Th&#225; xong r&#225;i, c&#225; to&#225; b&#225;ng im ph&#225;ng ph&#225; c, m&#225;i ng&#225; i ch&#225; chú nh&#225;n vào Hoàng C&#225; m, m&#225; c ti&#225;u c&#225;a s&#225; đ&#225; k&#225;ch. Hoàng C&#225; m đ&#225;ng đ&#225; y, nh&#225; c cái gh&#225; đ&#225; u mà nó v&#225; a ng&#225; i lên, tr&#225;nh tr&#225;ng b&#225;ng gh&#225; ra đ&#225; t&#225; g&#225;a h&#225; i tr&#225;ng, đ&#225; y đ&#225; trong túi ra m&#225;t s&#225; i dây dài, dùng dây bu&#225; c đ&#225; p k&#225;ch th&#225;, xong leo lên gh&#225; đ&#225; u, g&#225; đ&#225; p th&#225; v&#225; a m&#225;i b&#225; tr&#225;ng ch&#225;t lên th&#225;t cao, tuyên b&#225; :



- "Tôi xin treo c k ch Th . B t đ u t ngày hôm nay" (...)

Các ngành khác -nh âm nh c ch ng h n- cũng đ c bàn tay ch huy chi u c t i, nh ng s ra nh có v kín đáo và t nh h n. (...) Tôi b phê bình là tiêu c c v i nh ng bài nh Bao Gi Anh L y Đ c Đ n Tây [Quê nghèo], Bà M Gio Linh. Và tôi đ c khuy n khích đ khai t m t bài hát quá lãng m n và đang đ c ph b n r t m nh m trong toàn qu c là bài Bên C u Biên Gi i. (...)

Ph i nói r ng Đ i H i Văn Ngh này r t thành công. Thành công ch đ i đa s văn ngh sĩ đ c "ch huy" mà không có ai dám ph n đ i gì c . N u có ph n đ i, ph i đ i khi tan xong Đ i H i và tr v t i đ a ph ng r i m i ph n đ i b ng cách... "dinh tễ (Ch ng 32, Ph m Duy, H i ký kháng chi n, trang 275-295)

Ngày 1/5/1951, gia đình Ph m Duy b kháng chi n, v Hà N i, r i vào Nam.

Có th nói h i ngh văn ngh năm 1950 là gi t n c cu i cùng làm tràn chén. Nh ng h i ngh tr c đã có nh ng đ v . H i ngh Văn hoá toàn qu c 1948: Nguy n H u Đang b t đ ng ý ki n v i chính sách Văn Hoá c a Tr ng Chinh, b đ ng, v Thái Bình. H i ngh văn ngh 1948 và 1949, phê bình tác ph m c a Nguy n Huy T ng và Th không v n c a Nguy n Đình Thi. H i ngh 1950: tiêu di t Tu ng, Chèo, V ng C . Phê bình nh c Ph m Duy. B t Hoàng C m ph i treo c k ch th ...

Khuyh h ng toàn tr trên n n văn ngh kháng chi n đã l . Vũ Hoàng Ch ng, Đinh Hùng l n l t h i c (1950), Ph m Duy v thành (1951), Hoàng C m l i, đ tr thành m t trong nh ng ng i lãnh đ o phong trào Nhân Văn Giai Phẩm. Đó là m t th c t i.

S vi c T H u tri t h k ch th Hoàng C m còn có m t lý do khác: đó là s đ i l p t t ng gi a hai nhà th : m t l i nhìn vong b n nh "Th Mao Ch t ch th Xít-Ta-Lin b t di t" không th s ng chung v i m t t t ng ái qu c nh "V ngay đi! Ghi nh H n Nam Quan!"

Ngoài ra, toàn b k ch th Hoàng C m p nh ng ch đ : Đ phòng ph ng B c. Ph báng s c u vi n ngo i bang. Lên án c nh c t nh c t ng tàn. Đòi h i t do sáng tác. Cho nên, sau

khi đã lo i b nh ng hình thái văn hoá truy n th ng c a dân t c nh Tu ng, Chèo, C i l ng, đã c ng b c Hoàng C m treo c k ch th , đã b t Nguy n Đình Thi ph i s a th không v n thành th có v n, T H u đ c l nh trên cho phép, th a th ng xông lên, đ p tan Nhân Văn Giai Phẩm. T 1954, T H u tr thành soái ch trên thi đàn mi n B c (và sau 1975, c n c), th ông bi n thành thánh kinh cách m ng.

Trong h n n a th k , bao nhiêu th h tr đã không bi t gì v tác ph m c a Vũ Hoàng Ch ng, Đinh Hùng... đã không hay r ng Ph m Duy, Hoàng C m là nh ng ngh sĩ có công đ u trong cu c kháng chi n ch ng Pháp. B i h ch đ c đ c, h c và tôn sùng tài th T H u.

Không ai trách Tr ng Phúc Loan, Bùi Đ c Tuyên, n u h làm th d . T i c a b n này là chuyên quy n. Chuyên quy n trong tri u ch có t i v i vua. Còn chuyên quy n văn hoá là m t t i đ đ i v i dân t c.

## **V Kinh B c**

Bài vi t có tính cách tiêu bi u c a Hoàng C m trong giai đ o n NVGP là bài Con ng i Tr n D n, in trong Nhân Văn s 1, v a bi n h cho Tr n D n, v a nói lên nh ng m ám, oan c, trong vi c giam gi Tr n D n.

Đ i v i b n đ ng hành, Hoàng C m, tuy thu c "l p trên", nh ng ông bình đ ng, ch u đ ng, nh ng nh n anh em. Đ ng Đình H ng, Tr n D n th ng chê th Hoàng C m c . Tr n D n trong nh t ký, chê Hoàng C m nhất, hay khai. Hoàng C m không ch p.

Không ch p ai c . Ngay c khi T H u t tr n, Hoàng C m vi t bài đi u có câu: "*C u Tr i Ph t cho anh đ c siêu linh t nh đ trong khói tr m t đài hoàn vũ qu ng đ i và nhân t*". Ch m t mình Lê Đ t bi t và kiên trì bênh v c Hoàng C m. Đ i v i Lê Đ t, Hoàng C m là ng i can đ m ch . Ng i làm th ch c n can đ m ch . Đó là m t nh n th c đ c đáo và r t hi u Hoàng C m.

Trong th i k Nhân Văn Giai Phẩm, Hoàng C m ít ch ng đ i tr c ti p (có l vì th mà t i nh h n chăng?) Ông ch tr ng dùng ngh thu t đ nói lên t t ng. Tác ph m chính trong th i k

này, là k&#ch th& Tr&#ng Chi, không bi&#t hi&#n nay còn hay m&#t. Tr&#ng Chi, đánh đ&#u s&# tr&# l&#i c&#a Hoàng C&#m v&#i k&#ch th&#, m&#t đ&#n đ&#c in trên báo Văn s&# 24 (18/10/57) và Hoàng Văn Chí in l&#i trên

Trăm

hoa đ&#a n&#

trên đ&#t B&#c. Trong

Tr&#ng Chi,

c&#ng nh&# tr&#c đ&#y trong

K&#u Loan

, Hoàng C&#m m&#n hình &#nh ti&#ng hát đ&# xác đ&#nh không th&# c&#ng b&#c ngh&# thu&#t:

" Tr&#ng công v&#a truy&#n l&#nh

Khoá kín c&#a l&#u, l&#p c&# dòng sông

Đ&# không còn ti&#ng hát"

Nh&#ng M&# N&#ng, tha thi&#t yêu ti&#ng hát, đã n&#n ng&#i h&#u gái:

"Ch&# van em. Em đi tìm ti&#ng hát

Đ&#u ti&#ng công, em lót áo, đ&#m v&#..."

Th&# Hoàng C&#m, ngay c&# khi tranh đ&#u, cái hùng tráng luôn luôn đi đôi v&#i cái bi th&#ng, và đó là nét khác bi&#t gi&#a Hoàng C&#m, Đinh Hùng và Vũ Hoàng Ch&#ng.

Ví đ&#, cùng m&#t c&#nh sông núi:

Th&# Đinh Hùng:

## Nhân Văn Giai Phẩm phần XII : Hoàng Cầm

Tài liệu: Thơ Khuê

Chức vụ: Nhà văn, 21 Tháng 3 Năm 2010 09:19

---

*Thuyền đi núi cũng phiêu bồng*

*Đáy sông là nơi cỏ úa vùi ng traơ nghiêng...*

*Sông sâu chập mịt thềm linh*

*Thuyền qua thềm chढ़ ng thềm y mình cao bay (Thềm y mịt)*

Thơ Hoàng Cầm:

*Thuyền ơi! Ta chढ़ giảng đi*

*Mênh mông bên gió thổi y gì nơi đâu*

*Thuyền ơi! Ta ghé bên sông*

*Khóc không ngừng c mịt hoen màu thềm gian*

*Thuyền ơi! Tóc chढ़ y đêm vàng*

*Giai nhân sóng sánh hai hàng chiêm bao*

*Chढ़ ng tôi phóng ngढ़ a phढ़ ng nào*

## Nhân Văn Giai Phẩm phần XII : Hoàng Cầm

T&#225;c Gi&#7843;: Thơ y Khuê

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 21 Th&#225;ng 3 N&#259;m 2010 09:19

---

*Mà dây vó sọt dìm vào tuối i thối (Kiều Loan)*

Thơ Vũ Hoàng Chương:

*Trăng lịm mọt mọt nh láng láng bực*

*Nghiêng xuống cành dờng lá lá rười*

*Nhịp theo tiếng trúc cao vợi*

*Đọt quay ngổc hổng ng mọt trối Thuần Nghiêu(Tâm số kố sang Tồn)*

Thơ Đinh Hùng thanh thoát, nổi bật âm-diệu, trối đọt-thuyết thối. Thơ Hoàng Cầm diễm lệ, bi đát. Thơ Vũ Hoàng Chương điêu luyện, cao giọng. Ba tài năng lớn của thi ca Việt Nam thế kỷ XX. Ba phẩm số. Phẩm chẳng thối luôn luôn vối vào ngổc, nên trong ba ngổc, chối có Hoàng Cầm mọt c n n chối suối đối.

Sau khi *Nhân Văn Giai Phẩm* bối thanh trối, tối ng rối:

*"Kính vào chối đối hối đối ng vùng vối y (Kiều Loan)*

Nhối ng không. Tối mùa thu năm 1959 đối n cuối xuân 1960, Hoàng Cầm đối làm xong tối p thối *Vối Kinh Bối*, phối n n ý chí quối t cối ng cối a nhà thối trối c bối tối đối p vối.

Vối *Kinh Bối* đối c mối i ngối i chép tay, truyối n đối c nhối các tác phẩm khác cối a Hoàng Cầm.

Tôi ng đã yên thân. Ai ng. Tai n n i đ n.

Theo h a sĩ Bùi Thanh Ph ng, con trai h a sĩ Bùi Xuân Phái, thì s vi c nh sau:

*Năm 1982, Tr n Th u B o (nguyên ch nhà xu t b n Minh Đ c, b tù 10 năm trong v NVGP) đ nh in V Kinh B c v i bìa c a Văn Cao, đem b n th o đ n nh Bùi Xuân Phái v ph b n. BXP và con trai đ u đ c, không th y có gì là "ph n đ ng", ông nh n i v 6 b c. Tr n Th u B o đ n y tranh. Vài hôm sau đ c tin Hoàng H ng b b t, b quy k t " u truy n văn hóa ph m ph n đ ng", b đi tù c i o 39 tháng. Toàn b b n th o cùng tranh Bùi Xuân Phái b t ch thu. "Nh ng ngày tháng đó chúng tôi th c s đã s ng lo âu sau khi nghe tin Hoàng H ng b b t, Hoàng C m b b t, r i Th u B o b g i lên th m v n... Trong v b n th o "V Kinh B c" này, nhà th Hoàng C m b b t giam 18 tháng, và tâm tr ng c a Bùi Xuân Phái khi đó là lo âu n m n p nh cá n m trên th t" (V t th ng tình đ i c a Bùi Thanh Ph ng, tài li u trên Internet).*

*Theo Hoàng H ng, ông b b t, ch vì xin Hoàng C m m t b n đ a vào Sài Gòn cho các b n cùng đ c. Cùng lúc y Nguy n M nh Hùng (Nam Dao) đ nh đ a b n th o V Kinh B c ra ngo i qu c đ in. Chính quy n k t h p hai vi c i đ b t Hoàng H ng. Nguy n M nh Hùng đ c báo tr c nên không c m b n th o V Kinh B c ra máy bay n a.*

*Sau khi b giam 18 tháng, Hoàng C m đ c th v , ông b b nh tâm th n t 1985 đ n 1987. L n này, bi k ch không ch đ n v i Hoàng C m, mà còn x y ra cho bà Lê Hoàng Y n, ng i v chung s ng cùng ông t tháng 5/1955. Bà Y n m t năm 1985, trong hoàn c nh vô v ng: "...bà v tôi đã qua đ i trong c nh vô cùng nghèo đói, ph i ch y ăn t ng b a m t, t ng dúm g o m t. (...) Bà v tôi ch t vào nh ng ngày nh th , mà i ch t vào năm 85 y, lúc tôi đang b cái b nh tâm th n, đang cái đ ng tr m u t và ho ng lo n nh th . Vì bà y ph i ch y t ng ngày b a ăn c a gia đình. Gia đình thì đông. M i m t tháng i ph i lên trình đ n m t i đ c ng i ta c p cho 12 cân g o." (Hoàng C m tr i ph ng v n RFI).*

Khi h i v nguyên do, b nh tr ng, Hoàng C m cho bi t:

*"Sau khi tôi b giam c m 18 tháng, t đó đ n khi đ c v thì nh ng bác sĩ quen c a tôi h đ u th ng nh t m t đ m là tâm th n c a tôi t nhiên nó b i hai đ ng:*

- tr&#223;c tiên là ho&#223;ng lo&#223;n,

- th&#223; hai là tr&#223;m u&#223;t.

Th&#223;t ra thì cũng không có gì là ghê g&#223;m l&#223;m, cũng không xé qu&#223;n, xé áo, không đi ra ngoài đ&#223;ng, không ch&#223;i b&#223;i hay làm nh&#223;ng gì m&#223;ĩ c&#223;, b&#223;i vì ch&#223; là ho&#223;ng lo&#223;n thôi. Ho&#223;ng lo&#223;n m&#223;t cách h&#223;t s&#223;c l&#223;ng l&#223;. Ví d&#223; nghe m&#223;t ti&#223;ng còi ô-tô và m&#223;t cái gì nh&#223; là frein ô-tô rít lên &#223; ngoài c&#223;a -mà lúc b&#223;y gi&#223; tôi &#223;t &#223;n trong nhà c&#223; - nh&#223;ng khi nghe th&#223;y nh&#223; th&#223;, vào lúc đ&#223;ng n&#223;a đêm ch&#223;ng h&#223;n, thì &#223;nhiên tôi co rúm l&#223;i và h&#223;t s&#223;c s&#223; h&#223;i. Nó nh&#223; là m&#223;t cái b&#223;n n&#223;ng đ&#223;y, tìm ch&#223; tr&#223;n. Qu&#223;nhiên là tôi đã có nh&#223;u l&#223;n chui xu&#223;ng g&#223;m gi&#223;ng vì nh&#223;ng ho&#223;ng lo&#223;n nh&#223; th&#223;. Hay nghe ti&#223;ng gi&#223;y c&#223;p c&#223;p và tho&#223;ng th&#223;y m&#223;t bóng áo, nh&#223; áo quân đ&#223;i hay áo c&#223;nh sát hay c&#223;a m&#223;t ng&#223; i th&#223;ng binh nào đó, ch&#223; c&#223;n m&#223;t cái bóng, m&#223;t cái màu qu&#223;n áo thôi, thì tôi cũng ho&#223;ng r&#223;i. Ng&#223; i ta g&#223;i là b&#223;nh ho&#223;ng lo&#223;n. Ch&#223; s&#223; th&#223;c thì lúc &#223;y ch&#223;ng có ai đ&#223;a n&#223;t, ch&#223;ng có ai làm gì mình c&#223;.

Th&#223; hai là đ&#223;ng tr&#223;m u&#223;t. Có khi c&#223; ngày tôi không nói m&#223;t &#223;i. B&#223;n bè đ&#223;n, tôi v&#223;n c&#223; &#223;nh táo đ&#223;pha trà m&#223;i m&#223;i ng&#223; i có v&#223; l&#223;ch s&#223; l&#223;m. Nh&#223;ng đ&#223;n khi ng&#223; i ta h&#223;i tôi v&#223; b&#223;t c&#223; m&#223;t cái gì đó thì tôi không tr&#223; l&#223;i ho&#223;c là tr&#223; l&#223;i giống m&#223;t.

Năm 87. Có đ&#223; 7, 8 anh em nhà văn tr&#223;nh là Hoàng Ph&#223;ng Ng&#223;c T&#223;ng, Lâm Th&#223; M&#223; D&#223;, Ngô Minh, v.v... &#223; trong Hu&#223; ra ch&#223;i, h&#223; đ&#223;n nhà anh Phùng Quán. H&#223;nh anh Phùng Quán đ&#223;a xu&#223;ng thăm tôi. Tôi cũng v&#223;n có v&#223;nh vui m&#223;ng đ&#223;c g&#223;p nh&#223;ng ng&#223; i anh em x&#223;a nay ng&#223; i ta m&#223;n mình thì cũng v&#223;n gi&#223; m&#223;t thái đ&#223; thân ái thôi. Nh&#223;ng đ&#223;n khi Hoàng Ph&#223;ng Ng&#223;c T&#223;ng h&#223;i r&#223;ng: Anh có đ&#223;nh sáng tác gì n&#223;a không, thì tôi l&#223;c đ&#223;u không tr&#223; l&#223;i thành ti&#223;ng gì c&#223;. L&#223;c đ&#223;u. C&#223; l&#223;c đ&#223;u ho&#223;i. Th&#223; r&#223;i h&#223; h&#223;i cái gì tôi cũng l&#223;c đ&#223;u. Ch&#223; l&#223;c đ&#223;u mà tôi không nói gì h&#223;t. Phùng Quán th&#223;y th&#223; cho r&#223;ng tôi suy s&#223;p hoàn toàn v&#223; tinh th&#223;n. Đó là đ&#223;u năm 87. Phùng Quán có v&#223; b&#223;c &#223;c cái chuy&#223;n y l&#223;m m&#223;i ch&#223;y đ&#223;n nhà anh Lê Đ&#223;t, b&#223;o anh Lê Đ&#223;t: "Bây gi&#223; anh Hoàng C&#223;m b&#223; tình tr&#223;ng nh&#223; th&#223; này thì ch&#223; có anh m&#223;i giúp anh &#223;y đ&#223;c, ch&#223; em trông th&#223;y th&#223; này thì em s&#223; l&#223;m, và em nghĩ r&#223;ng m&#223;t tài năng nh&#223; anh Hoàng C&#223;m mà b&#223;nh th&#223; này thì chúng ta s&#223; h&#223;t s&#223;c thi&#223;t thòi, anh &#223;y không còn có th&#223; vĩ t m&#223;t cái gì đ&#223;c n&#223;a." Lê Đ&#223;t thì v&#223;ng vàng h&#223;n. Lê Đ&#223;t ch&#223; b&#223;o Phùng Quán r&#223;ng: "R&#223;i cái đó nó cũng s&#223; qua đ&#223;i. Tôi tin r&#223;ng Hoàng C&#223;m không bao gi&#223; là ng&#223; i s&#223; suy s&#223;p." Phùng Quán v&#223;n không tin Lê Đ&#223;t, bèn v&#223; vĩ t m&#223;t bài, nó cũng không ph&#223;i là th&#223;, là m&#223;t ý ki&#223;n, có v&#223;n, có đ&#223;u, coi nh&#223; m&#223;t bài th&#223;, nó th&#223; này này:

Tôi tin núi tàn

*Tôi tin sông lã p*

*Tôi không th&# nào tin*

*M&#t nhà th&# nh&# anh*

*L&#i ngã lòng suy s&#p.*

*M&#t nhà th&# đã t&#ng vi&#t nh&#ng câu th&# l&#m l&#t*

*Trong t&#u đ&#i c&#a anh nh&#ng ai còn ai m&#t*

*Không. Không ai còn ai m&#t*

*Ai cũng ch&#t mà thôi*

*Ng&#&#i sau k&# tr&#&#c lao vào gi&#c*

*Gi&# v&#ng nghìn thu m&#t gi&#ng n&#i....."*

(Hoàng C&#m tr&# l&#i RFI)

V&# Kinh B&#c là b&#n hùng ca c&#a Hoàng C&#m, tr&# l&#i m&#i thanh tr&#ng b&#c bách. Nội dung "V&# Kinh B&#c là v&# quê h&#&#ng, đ&#t m&# Luy Lâu (Kinh B&#c), kinh đô văn hoá đ&#u tiên c&#a n&#&#c Vi&#t,



## Nhân Văn Giai Phẩm phần XII : Hoàng Cầm

T&#225;c Gi&#7843;: Th&y Khuê

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 21 Th&#225;ng 3 N&#259;m 2010 09:19

---

đ&#229; d&#229;ng s&#229; k&#229; t&#229;i "tri&#229;u đ&#229;nh" đ&#229;an &#229;p t&#229; t&#229;ng, c&#229;n qu&#229;t nh&#229;n t&#229;i" đ&#229; c&#229; gi&#229;u trong nh&#229;ng c&#229;u th&#229; k&#229;n đ&#229;o, r&#229;i l&#229;i đ&#229;o l&#229;n th&#229; t&#229; nh&#229; s&#229;m Tr&#229;ng Tr&#229;nh, đ&#229; c&#229;a qu&#229;a kh&#229;ng th&#229; hi&#229;u. T&#229;c gi&#229; c&#229;n chen v&#229;o nh&#229;ng b&#229;i tr&#229; t&#229;nh quan h&#229;: V&#229;y Đ&#229;nh B&#229;ng, L&#229;a Di&#229;u B&#229;ng... khi&#229;n ph&#229;n đ&#229;ng ng&#229; i đ&#229; c, l&#229;n ng&#229; i ph&#229; b&#229;nh, ch&#229; ch&#229; y v&#229;o nh&#229;ng ch&#229; l&#229;ng m&#229;n, tr&#229; t&#229;nh, đ&#229; hi&#229;u.

Nh&#229;ng k&#229; ra l&#229; nh&#229; b&#229;t Ho&#229;ng C&#229;m đ&#229; hi&#229;u.

M&#229;t b&#229;n h&#229;ng ca bi tr&#229;ng, v&#229;o đ&#229;m. Đ&#229;m c&#229;a ng&#229; i th&#229;t tr&#229;n, nh&#229;ng kh&#229;ng tho&#229;i g&#229;t.

Ho&#229;ng C&#229;m t&#229;p t&#229;c c&#229;i h&#229;ng ca bi đ&#229;t t&#229; H&#229;n Nam Quan, qu&#229;a Ki&#229;u Loan v&#229;a tr&#229; v&#229; Kinh B&#229;c, gi&#229;ng v&#229;n sang s&#229;ng:

V&#229; Kinh B&#229;c ph&#229;i đ&#229;u con ngh&#229;n kh&#229;oc

*Con kh&#229;ng đ&#229; i*

*Con tho&#229;ng nh&#229; tho&#229;ng qu&#229;n. (Đ&#229;m Kim)*

V&#229; Kinh B&#229;c ph&#229;i đ&#229;u con h&#229; m&#229;ng (Đ&#229;m M&#229;c)

V&#229; Kinh B&#229;c ph&#229;i đ&#229;u con nh&#229;m m&#229;t (Đ&#229;m Th&#229;y)

V&#229; Kinh B&#229;c t&#229;m ch&#229;i đ&#229;an k&#229;n l&#229;a (Đ&#229;m H&#229;a)

V&#229;a nh&#229;ng b&#229;c tranh cu&#229;ng lo&#229;n: b&#229;c b&#229;ch t&#229; do, giam c&#229;m ngh&#229; sĩ, đ&#229;an &#229;p tr&#229; th&#229;c, x&#229; s&#229;ch, c&#229;m th&#229;, giam ch&#229;, s&#229;ng l&#229;i, s&#229;ng m&#229;i trong k&#229; c&#229; mu&#229;n đ&#229; i c&#229;a đ&#229;n t&#229;c:

*Trăng lên chém đ&#u ng&#n gió*

*Cành si b&#ng ch&#u máu chất chao (...)*

*Ch&#t mê thét gi&#a sân*

*Nét Mác ch&# thiên to&#c l&#ng trâu m&#ng*

*Máu đ&#*

*Mây đùn*

*Gió l&#ng*

*S&#m mai đi*

*Xé trang Lu&#n Ng&#*

*lau g&#m*

*lên đ&#ng (..).*

*h&#i t&#i ngh&#ch th&#n*



## Nhân Văn Giai Phẩm phần XII : Hoàng Cầm

Tài liệu: Thuyết Khuê

Chương 21: Ngày 3 tháng 9 năm 2010 09:19

---

Đó là Hoàng Cầm. Hoàng Cầm viết lịch sử thời ông. Thời chúng ta.

*Hết phần XII*